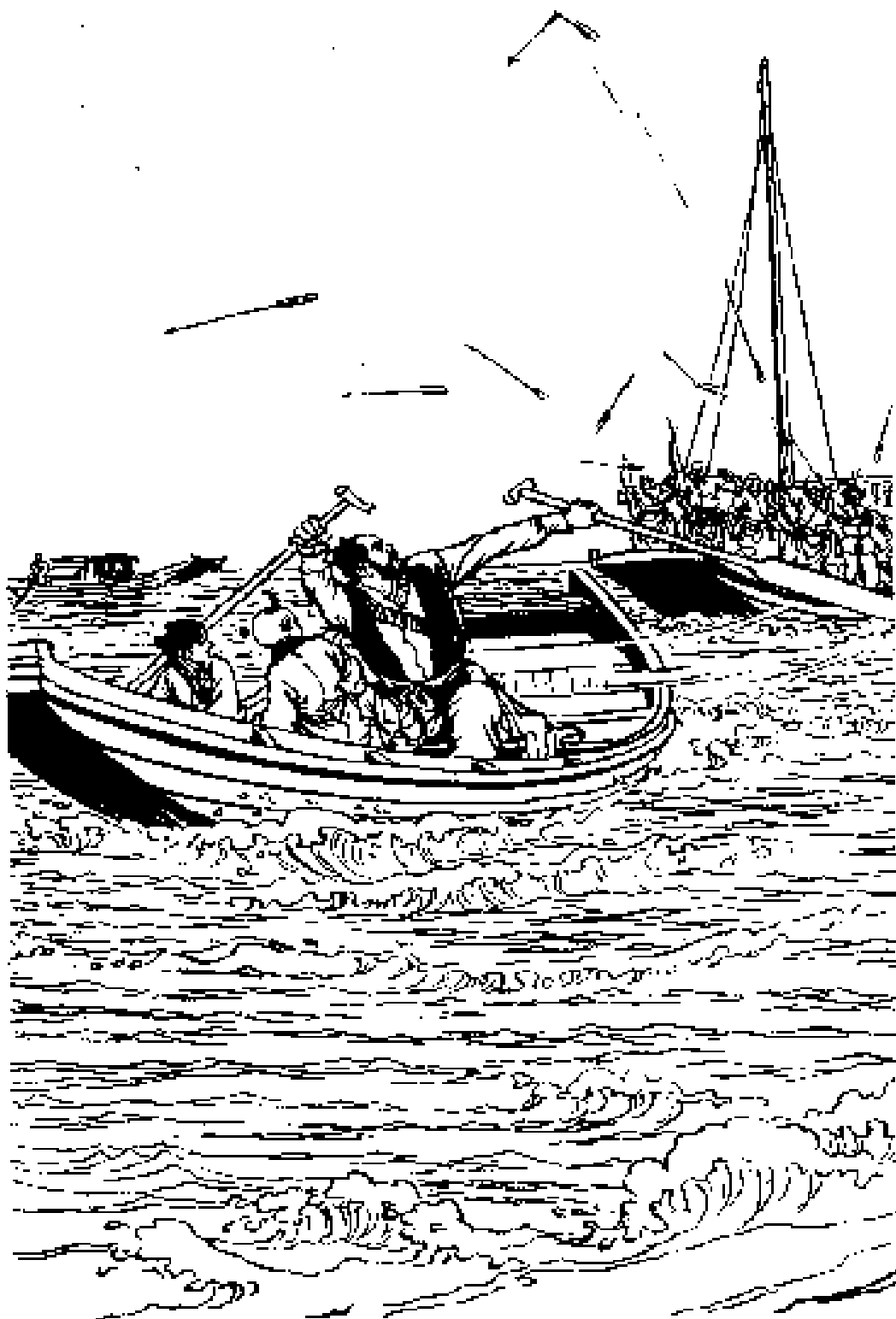




CHƯƠNG 11

HỮU NỮ TRƯỜNG THIỆT LỢI NHƯ THƯƠNG

Trương Tam Phong dắt Vô Kỵ xuống khỏi núi Thiếu Thất, nghĩ bụng tính mệnh của thằng nhỏ không kéo dài được lâu, cũng không còn cách nào để trị bệnh nên nói chuyện vui cho nó nghe để giải sầu. Hôm đó đến bờ sông Hán Thủy, hai ông cháu thuê thuyền qua sông. Đến giữa giòng, nước sông cuồn cuộn, chiếc đò ngang nhồi lên hụp xuống, trong lòng Trương Tam Phong cũng dao động chẳng khác gì ba đào.

Trương Vô Kỵ bỗng nói:

- Thái sư phụ, ông đừng quá lo, cháu chết rồi sẽ gặp lại cha mẹ cháu, như thế cũng thích.

Trương Tam Phong nói:

- Cháu đừng nói vậy, dù thế nào chẳng nữa, thái sư phụ cũng sẽ tìm cách cứu cháu được.

Trương Vô Kỵ nói:

- Cháu vẫn nghĩ rằng nếu như học được Cửu Dương thần công của phái Thiếu Lâm, cháu sẽ nói lại cho tam sư bá nghe, thế thì hay lắm.

Trương Tam Phong hỏi:

- Sao lại hay?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Hi vọng là tam sư bá tu luyện võ công của cả hai phái Thiếu Lâm, Võ Dương có thể trị được chân tay khỏi tàn phế.

Trương Tam Phong thở dài:

- Du tam bá của cháu bị gân cốt ngoại thương, nội công có cao cường thế nào cũng không trị lành được.

Ông nghĩ thầm: “Thằng bé này biết mình không sống được, vậy mà lại không sợ chết, lại nghĩ đến việc trị cho Du Đại Nham khỏi tàn tật, tâm địa như thế thật đúng là bản sắc của kẻ hiệp nghĩa chúng ta”. Đang định khen ngợi nó vài câu, bỗng nghe trên sông một giọng oang oang từ xa truyền đến:

- Mau dừng thuyền lại, giao đứa trẻ cho ta, phật gia sẽ tha mạng cho, nếu không đừng trách ta vô tình.

Tiếng nói đó từ sóng truyền đến, lọt vào tai vẫn rõ ràng, hiển nhiên kẻ đó nội lực không phải là yếu. Trương Tam Phong cười thầm trong bụng: “Kẻ nào lớn mật, dám bảo ta để thằng bé lại?”

Ngẩng đầu lên ông thấy có hai chiếc thuyền đang chèo như bay từ xa tới, nhìn kỹ thấy trên một chiếc thuyền nhỏ có một đại hán râu xồm, hai tay hai mái chèo thật gấp, trong lòng thuyền còn hai đứa bé một nam một nữ. Đằng sau là một chiếc thuyền khá lớn, trong thuyền có bốn phiên tăng đứng đó, lại thêm bảy tám võ quan Mông Cổ. Bọn võ quan cầm những ván gỗ làm giầm chèo phụ. Gã râu xồm rất khỏe, mỗi lần quạt mái chèo, chiếc thuyền nhỏ vọt lên cả trượng, thế nhưng đằng sau người nhiều thế mạnh, hai chiếc thuyền mỗi lúc một xích lại gần nhau hơn. Chẳng bao lâu, bọn võ quan và phiên tăng lấp tên vào cung hướng về phía đại hán nọ bắn tới, tiếng tên bay nghe vèo vèo.

Trương Tam Phong nghĩ thầm: “Thì ra bọn họ bảo gã râu xồm này để đưa bé lại”. Ông bình sinh ghét nhất quan binh Mông Cổ tàn sát người Hán, thấy vậy liền định bụng ra tay cứu giúp. Đại hán nọ tay trái chèo thuyền, tay phải giơ mái giầm gạt những mũi tên bắn tới, thủ pháp thật là nhanh nhẹn. Trương Tam Phong khen thầm: “Người này võ công không phải tầm thường, quả là kẻ anh hùng lâm nạn, làm sao ta có thể ngồi nhìn mà không cứu?”. Ông quay đầu nói với người lái đó:

- Thuyền gia, chặn họ lại.

Người chủ thuyền thấy tên bay như mưa, đã sợ mất cả hồn vía, tay chân luống cuống, đang lo chạy không kịp, làm sao lại dám tiến lên ngăn họ. Y run run đáp:

- Lão ... lão đạo gia có nói đùa không đấy?

Trương Tam Phong thấy tình thế khẩn cấp, cướp lấy sào chống, đẩy mạnh mấy cái xuống nước, chiếc thuyền liền quay ngang, vọt ra chặn hai chiếc thuyền kia. Bỗng nghe “A” một tiếng thảm khóc, đứa con trai trên chiếc thuyền nhỏ bị trúng một mũi tên. Gã râu xồm thất kinh, cúi xuống xem xét, đầu vai và lưng lập tức trúng mấy mũi tên, mái chèo trong tay cầm không vững, rơi tõm xuống sông, chiếc thuyền liền ngừng lại. Thuyền lớn phía sau lập tức vọt lên, bảy tám tên quan quân Mông Cổ và phiên tăng liền nhảy lên trên thuyền nhỏ.

Gã râu xồm tuy vậy vẫn bất khuất, tay đâm chân đá, hết sức chống cự. Trương Tam Phong kêu lớn:

- Thát tử dừng tay, chớ có hành hung giết người.

Ông vội vã chèo thêm vài cái nữa cho thuyền tới gần hơn, nhún mình một cái, hai tay áo phiêu phiêu, từ trên không nhẹ nhàng đáp xuống chiếc thuyền nhỏ. Hai tên quan binh Mông Cổ nhắm vào ông bắn tới Trương Tam Phong vẩy tay áo hất hai mũi tên ra ngoài. Chân ông vừa chạm thuyền, chưởng trái liền đánh ra, lập tức hai tên phiên tăng bị văng ra xa hơn một trượng, bồm bồm hai tiếng, rơi thẳng xuống sông. Bọn võ quan thấy ông như thiên tướng từ trời bay xuống, vừa ra tay đã đánh hai tên

phiên tăng cao cường nhất bay đi, không khỏi kinh hãi. Tên võ quan thủ lĩnh quát lớn:

- Lão đạo khùng kia, ngươi làm gì thế?

Trương Tam Phong mắng lại:

- Bọn Thất tử chó má, chỉ giỏi hành hung tác ác, tàn hại lương dân, có cút đi không nào?

Tên võ quan kia đáp:

- Người biết tên này là ai không? Y là dư đảng của phản tặc ma giáo ở Viên Châu, cả thiên hạ ai ai cũng muốn tróc nã khâm phạm.

Trương Tam Phong nghe thấy “phản tặc ma giáo ở Viên Châu”, giật mình kinh hãi, nghĩ thầm: “Không lẽ y là thuộc hạ của Chu Tử Vượng?”, quay đầu lại hỏi đại hán râu xồm:

- Y nói có đúng không?

Người râu xồm toàn thân máu me, tay trái ôm đứa con trai, hổ nhãn rưng rưng, nói:

- Tiểu chúa công ... tiểu chúa công bị chúng nó bắn chết rồi.

Câu đó vô hình chung thừa nhận thân phận của mình. Trương Tam Phong trong lòng lại càng kinh khủng hơn, hỏi:

- Phải chăng đây là lang quân của Chu Tử Vượng?

Đại hán trả lời:

- Đúng thế, tiểu nhân phụ lòng ủy thác rồi, cái mạng nhỏ này cũng không muốn sống nữa.

Y nhẹ nhàng đặt cái xác đứa bé xuống, xông vào viên quan kia. Thế nhưng y vốn đã bị thương, trên vai trên lưng hai mũi tên còn cắm vào, đầu tên lại có tẩm thuốc độc, vừa nhảy lên đã kêu một tiếng “Ơi” rồi ngã lăn ra sàn thuyền. Cô bé gái kia thì ôm một xác chết đàn ông ở trong khoang, khóc lớn:

- Cha ơi, cha ơi.

Trương Tam Phong nhìn trang phục người đó, hiển nhiên là người chủ thuyền. Ông nghĩ thầm: “Nếu mình biết là nhân vật trong ma giáo, chuyện không đâu này mình đã không nhúng tay vào. Thế nhưng mình đã ra tay thì không thể nửa chừng rồi bỏ được”. Ông quay qua nói với tên võ quan:

- Đứa trẻ này đã chết, còn người kia đã trúng độc tiễn, trong chốc lát cũng sẽ chết theo, các người đã lập công rồi, thôi đi nơi khác.

Tên võ quan nói:

- Không được, phải chặt hai cái thủ cấp đó mới xong.

Trương Tam Phong nói:

- Sao người lại quá quắt đến thế?

Gã võ quan hỏi lại:

- Lão đạo là ai? Cố gì lại nhúng tay vào việc này?

Trương Tam Phong mỉm cười, nói:

- Người hỏi ta làm gì? Việc thiên hạ thì người trong thiên hạ ai chẳng làm được.

Tên võ qua đưa mắt, nói:

- Đạo trưởng đạo hiệu là chi? Xuất gia ở đạo quan nào?

Trương Tam Phong chưa kịp trả lời, hai tên quan quân Mông Cổ đột nhiên vung trường đao, nhắm vai ông chém xuống. Thế hai lưỡi đao đó xuống thật nhanh, trong chiếc thuyền nhỏ cách nhau lại gần không cách gì có thể tránh được.

Trương Tam Phong nghiêng người, ông vốn dĩ quay mặt về phía đầu thuyền, ông chỉ xoay nhẹ, mặt quay sang phía trái, hai lưỡi đao liền chém vào khoảng không. Hai chưởng ông vung lên, đẩy luôn vào lưng của hai tên đó, quát:

- Cút đi.

Chưởng lực nhả ra, hai tên võ quan bay lên, nghe bình bình hai tiếng, rơi trúng ngay cái thuyền bọn chúng vừa đi. Mấy chục năm nay ông không cùng ai động thủ quá chiêu, lúc này ra tay quả là dùng dao mổ trâu để giết gà nhưng vẫn nhanh nhẹn như thường. Gã võ quan đầu lãnh kia há hốc mồm, lập cập nói:

- Người ... người ... người ... có phải là ... là ...

Trương Tam Phong tay áo vũ động, quát lớn:

- Lão đạo trước nay chỉ chuyên giết Thát tử thôi.

Các võ quan và phiên tăng chỉ thấy gió thổi ập vào mặt, ai nấy đều khó thở. Khi Trương Tam Phong ngừng tay, mọi người mặt trắng bệch, đều cùng la hoảng, tranh nhau chạy về thuyền lớn, cứu mấy phiên tăng rơi dưới nước rồi vội vã chèo đi.

Trương Tam Phong lấy trong bọc ra đơn được, nhét vào mồm đại hán râu xồm, chèo chiếc thuyền nhỏ đến chiếc đò ngang, định đỡ y qua, nào ngờ đại hán đó tính tình thật cứng cỏi, một tay ôm xác đứa con trai, một tay ôm đứa con gái, nhẹ nhàng nhảy qua thuyền bên kia. Trương Tam Phong thầm gật đầu: “Người này đã bị thương nặng, vậy mà vẫn trung với ấu chúa như thế, quả thực là một hảo hán tử khí khái. Tuy lần này ta lỡ tay cứu y, nhưng người như thế ra tay cứu cũng đáng”. Ông qua trở lại chiếc đò ngang, giúp đại hán nọ nhỏ những mũi tên độc ra, bôi thuốc trị thương. Đứa con gái nhìn xác cha theo chiếc thuyền trôi đi, chỉ còn nước ngồi khóc. Gã râu xồm nói:

- Bọn cầu quan thật là tàn ác, vừa lên thuyền là bắn chết ngay thuyền phu, nếu lão đạo gia không cứu kịp, đứa con gái nhà thuyền chài kia chắc cũng bị chúng giết chết.

Trương Tam Phong nghĩ thầm: “Hiện thời Vô Kỵ không đi lại được, hán tử này lại là khâm phạm, nếu vào nghỉ trong khách điểm tại Lão Hà Khẩu ta phải chiếu cố cho cả hai người, e chẳng chu toàn được”. Ông lấy ra ba lượng bạc giao cho người lái thuyền, nói:

- Chú lái đò ơi, phiền chú thuận theo dòng đi về hướng đông, qua Tiên Nhân Độ cho chúng tôi lên Thái Bình điểm nghỉ ngơi.

Người lái đò thấy ông đánh bọn quan binh Mông Cổ một trận tới bởi hoa lá, vốn đã vạn phần kính sợ, huống chi lại được thưởng nhiều tiền như thế, lập tức luôn mồm vâng dạ, bẻ lái thuyền qua hướng đông.

Đại hán đó ở tại sàn thuyền khấu đầu nói:

- Lão đạo gia cứu mạng cho tiểu nhân, Thường Ngô Xuân này xin rập đầu bái tạ.

Trương Tam Phong đưa tay đỡ dậy, nói:

- Thường anh hùng không cần phải dùng đại lễ.

Vừa nắm tay y, thấy bàn tay lạnh như băng, hơi kinh hoảng, vội hỏi:

- Phải chăng Thường anh hùng đã bị nội thương?

Thường Ngô Xuân nói:

- Tiểu nhân từ Tín Dương hộ tống tiểu chủ xuôi Nam, giữa đường bốn lần tiếp chiến với bọn ứng trảo của Thát Đát đuổi theo, trên ngực và sau lưng bị một phiến tảng đánh trúng hai chưởng.

Trương Tam Phong cầm cổ tay, thấy mạch nháy rất yếu, vội cởi áo y ra để xem vết thương, lại càng kinh hãi, thấy chỗ trúng chưởng sưng vù lên cả tấc, không phải là nhẹ, giá như người khác chắc không chịu nổi. Người này chạy trốn hàng ngàn dặm, lại còn phải chống trả cường địch, quả là anh hùng. Thấy vậy ông liền khuyên y đừng nói năng nhiều, chỉ ở trong khoang tĩnh dưỡng.

Cô bé gái tuổi chừng lên mười, quần áo cũ kỹ, hai chân không mang giày dép, tuy con nhà thuyền chài nghèo khổ, nhưng mặt mày xinh xắn, thể nào sau này cũng thành một mỹ nhân, chỉ ngồi sụt sùi gạt nước mắt. Trương Tam Phong thấy cô bé đáng thương, hỏi:

- Cô nương, tên cô là gì?

Cô gái đáp:

- Cháu họ Chu, tên là Chu Chỉ Nhược.

Trương Tam Phong nghĩ thầm: “Con nhà thuyền chài mà sao đặt tên thật hay” nên hỏi tiếp:

- Thế nhà cháu ở đâu? Trong nhà còn những ai? Để ta gọi đồ đưa cháu về.

Chu Chỉ Nhược gạt lệ đáp:

- Chỉ có hai cha con cháu sống với nhau trên thuyền thôi ... chứ không có ai khác.

Trương Tam Phong ở một tiếng, nghĩ thầm: “Cô gái này nhà tan người mất, lại bé bỏng quá, làm thế nào bây giờ đây?”

Thường Ngộ Xuân nói:

- Lão đạo gia võ công cao cường, từ xưa tới nay, tiểu nhân chưa thấy ai như thế bao giờ, xin vô phép hỏi pháp hiệu của ngài là gì?

Trương Tam Phong cười:

- Lão là Trương Tam Phong.

Thường Ngộ Xuân “A!” lên một tiếng, vội nhồm dậy, lớn tiếng:

- Hoá ra lão đạo gia là Trương Chân Nhân của núi Võ Đang, thảo nào thần công cái thế, Thường Ngộ Xuân hôm nay may mắn được gặp tiên trưởng.

Trương Tam Phong mỉm cười:

- Lão đạo bắt quá sống hơn vài năm, có gì là tiên với lại không tiên. Xin Thường anh hùng mau nằm xuống, đừng làm động đến vết thương.

Ông thấy Thường Ngộ Xuân khẳng khái hào sảng, ăn nói ào ào, cảm thấy mến y vô cùng, nhưng nghĩ đến y là người trong ma giáo, nên không muốn nói chuyện nhiều, liền nhạt nhẽo:

- Người bị thương không phải là nhẹ, chớ nên nói nhiều.

Trương Tam Phong tính tình khoáng đạt, đối với chính tà hai đường, vốn không quá thiên kiến. Trước đây ông đã từng nói với Trương Thúc Sơn:

- Hai chữ chính tà, thật khó phân biệt. Đệ tử trong chính phái mà có tâm thuật bất chính, thì cũng là tà đồ; còn trong tà phái có người nhất tâm hướng thiện, thì cũng là chính nhân quân tử.

Lại còn nói giáo chủ Thiên Ưng giáo là An Thiên Chính tuy tính tình nóng nảy, hành sự khác người, nhưng cũng là kẻ quang minh lỗi lạc, có thể kết làm bạn được. Thế nhưng từ khi Trương Thúc Sơn tự vẫn mà chết, ông thương đứa học trò yêu, đối với Thiên Ưng giáo hết sức căm giận, tự nhủ đệ tử thứ ba Du Đại Nham cả đời tàn phế, đệ tử thứ năm Trương Thúc Sơn thân tử danh liệt, cũng do Thiên Ưng giáo mà ra. Tuy nén lòng không đi kiếm An Thiên Chính hỏi tội phục thù, nhưng dù bụng dạ có rộng rãi đến đâu, hai chữ “tà ma” càng lúc càng thấy ghét bỏ.

Kẻ tên gọi Chu Tử Vượng kia chính là đại đệ tử của Di Lạc Tông trong Minh giáo, năm trước khởi sự tại Viên Châu đất Giang Tây, tự lập làm đế, lấy quốc hiệu là Chu, chẳng bao lâu bị quân Nguyên tiêu diệt, còn Chu Tử Vượng bị bắt chém đầu. Di Lạc Tông và Thiên Ứng giáo tuy không cùng một phái nhưng đều là chi lưu của Minh giáo, có liên hệ với nhau rất sâu xa. Khi Chu Tử Vượng khởi sự, An Thiên Chính có thanh viện¹ tại Triết Giang. Trương Tam Phong hôm nay cứu Thường Ngô Xuân, chỉ vì nhất thời lòng hiệp nghĩa khích động, và lúc đầu cũng không biết y thuộc Minh giáo, nên không lấy gì hợp với bản nguyện.

Canh hai đêm đó thuyền đến Thái Bình điểm. Trương Tam Phong bảo thuyền phu rời thị trấn đến một cái bến ở xa. Người lái đò lên chợ mua đồ ăn, nấu cơm, bày trên thuyền nào thịt gà, thịt heo, cá, rau cả thảy đến bốn bát lớn. Trương Tam Phong bảo Thường Ngô Xuân và Chu Chỉ Nhược ăn trước, còn tự mình dứt cho Trương Vô Kỵ ăn. Thường Ngô Xuân hỏi nguyên do, Trương Tam Phong nói là y bị hàn độc xâm nhập tạng phủ, đã điểm huyết đạo các nơi, tạm thời chưa nguy đến tính mệnh. Trương Vô Kỵ tủi thân, nhen ngào không nuốt nổi miếng cơm xuống họng. Trương Tam Phong lại gắng dứt nữa, y lắc đầu, không chịu ăn.

Chu Chỉ Nhược đón lấy chén cơm trong tay Trương Tam Phong, nói:

- Đạo trưởng ăn trước đi, để cháu bón cơm cho vị tiểu tướng công này.

Trương Vô Kỵ nói:

- Ta no rồi, không muốn ăn nữa.

Chu Chỉ Nhược nói:

- Tiểu tướng công, nếu anh không ăn, lão đạo trưởng trong lòng không vui, ăn cơm không nổi, chẳng hóa ra cũng bị đói ư?

Trương Vô Kỵ nghĩ cô ta nói quả không sai, nên khi Chu Chỉ Nhược đưa cơm tới miệng vội há mồm ăn. Chu Chỉ Nhược gỡ hết xương cá, xương gà, mỗi miếng cơm lại rưới thêm tí nước thịt, Trương Vô Kỵ ăn thấy thật ngon miệng, hết cả một bát lớn.

Trương Tam Phong trong lòng thấy an ủi, nghĩ thầm: "Vô Kỵ số khổ, từ bé cha mẹ chết sớm, lại bị bệnh nặng. Nếu được người con gái có ý tứ thế này chăm sóc quả thật là hay".

Thường Ngô Xuân không đụng tới thịt cá, chỉ ăn sạch bát rau, tuy đang trọng thương, nhưng cũng ăn hết bốn bát cơm trắng. Trương Tam Phong không kiêng thịt, thấy y ăn uống thật hào sảng, nên khuyên y ăn tí thị gà. Thường Ngô Xuân nói:

- Trương chân nhân, tiểu nhân thờ Bồ Tát nên không ăn mặn.

Trương Tam Phong "A" một tiếng:

¹ Lên tiếng ủng hộ

- Ồ lão đạo quên.

Lúc đó mới nhớ là người trong ma giáo qui củ rất nghiêm, không ăn mặn, từ đời Đường tới giờ, đều thế cả. Cuối thời Bắc Tống, đại thủ lĩnh của Minh giáo là Phương Lạp khởi sự tại Triết Đông, đương thời quan cũng như dân gọi họ là “đạo ăn chay thờ ma”. Ăn chay và phụng thờ ma vương là hai qui luật lớn của ma giáo, đã truyền từ mấy trăm năm nay. Đời nhà Tống, quan phủ chém giết ma giáo rất ngặt, người trong võ lâm cũng coi họ chẳng ra gì, vì thế giáo đồ hành sự cực kỳ ẩn bí, tuy ăn chay nhưng đối với người ngoài phải giả xưng là thờ Phật, bái Bồ Tát, không dám tiết lộ thân phận của mình.

Thường Ngô Xuân nói:

- Trương chân nhân, ngài có ơn cứu mệnh đối với tôi, lại đã biết rõ lai lịch rồi, nên không dám dấu diếm. Tiểu nhân là người trong Minh giáo, phụng sự Minh tôn. Triều đình quan phủ đối với chúng tôi mười phần căm ghét, người hiệp nghĩa trong các danh môn chính phái cũng coi nhẹ chúng tôi, thậm chí đến bọn đột nhà cướp của, giết người không góm tay trong hắc đạo cũng gọi chúng tôi là yêu ma quỷ quái. Lão nhân gia đã biết rõ lai lịch của chúng tôi mà vẫn ra tay tương cứu, cái ân đức đó, quả thực tôi không biết lấy gì báo đáp.

Trương Tam Phong cũng đã từng nghe qua về lai lịch của ma giáo, biết ma giáo phụng thờ đại ma vương tên là Ma Ni, người trong tôn giáo gọi là Minh Tôn. Tôn giáo này đến trung thổ từ đời Nguyên Hòa, Hiến Tông nhà Đường, khi đó gọi là Ma Ni giáo lại còn gọi là Đại Vân Quang Minh giáo, giáo đồ tự xưng Minh giáo nhưng người ngoài gọi họ là Ma giáo². Ông trầm ngâm giây lát, nói:

- Thường anh hùng ...

Thường Ngô Xuân vội nói:

- Lão đạo gia, ngài đừng gọi anh hùng, hào kiệt gì, cứ gọi trống không Ngô Xuân là được rồi.

Trương Tam Phong nói:

- Được rồi, Ngô Xuân, năm nay anh bao nhiêu tuổi?

Thường Ngô Xuân đáp:

- Cháu vừa đúng hai mươi.

Trương Tam Phong hỏi như thế vì thấy y tuy mặt đầy râu ria, nhưng ăn nói cử chỉ xem chừng còn trẻ lắm, nghe xong gật đầu:

² Xem thêm Minh giáo, khảo luận của người dịch

- Anh như thế cũng chỉ mới lớn, tuy đầu nhập ma giáo, nhưng sa chân chưa sâu, nếu biết sớm quay đầu lại thì cũng chưa muộn. Ta có một câu muốn khuyên anh, anh nghe cũng đừng giận.

Thường Ngộ Xuân nói:

- Lão đạo gia dạy bảo, tiểu nhân làm sao dám giận.

Trương Tam Phong nói:

- Tốt lắm, ta khuyên anh hôm nay thay lòng đổi dạ, bỏ tà giáo đi. Nếu anh không hiềm phái Võ Đương bản lĩnh kém cỏi, lão đạo sẽ bảo đại đồ nhi Tống Viễn Kiều thu anh làm đệ tử. Sau này anh hành tẩu giang hồ, hiên ngang oai phong, không ai dám coi thường anh cả.

Tống Viễn Kiều đứng đầu bảy đệ tử, danh chấn thiên hạ, những người tầm thường trong võ lâm được gặp một lần cũng không phải dễ. Võ Đương chư hiệp đến những năm gần đây mới bắt đầu thu đồ đệ nhưng tuyển chọn thật nghiêm, nếu không phải người có căn cốt tư chất, phẩm hạnh tính tình đều tốt, thì không thể nào được nhận vào làm môn hạ phái Võ Đương. Thường Ngộ Xuân xuất thân ma giáo, người thường nghe tới đã nhú mày, vậy mà được Trương Tam Phong biệt đãi, muốn y đầu nhập môn hạ Tống Viễn Kiều, cứ như người trong võ học thì thật là một phúc duyên cực kỳ khó gặp trên đời.

Nào ngờ Thường Ngộ Xuân khẳng khái nói:

- Tiểu nhân được Trương chân nhân coi trọng, thực cảm kích không để đầu cho hết. Thế nhưng tiểu nhân đã thuộc Minh giáo rồi, suốt đời không thể nào bội giáo được.

Trương Tam Phong lại khuyên thêm mấy câu nữa, Thường Ngộ Xuân kiên quyết không nghe. Trương Tam Phong thấy y chấp mê không tỉnh ngộ, chỉ còn nước lắc đầu thở dài, nói:

- Còn tiểu cô nương này ...

Thường Ngộ Xuân nói:

- Lão đạo trưởng không lo, cha cô này vì tôi mà chết, tiểu nhân sẽ tìm cách chiếu liệu cho.

Trương Tam Phong nói:

- Được rồi, nhưng anh không được để cho nó gia nhập quý giáo đâu nhé.

Thường Ngộ Xuân đáp:

- Không biết chúng tôi có làm tội ác gì lớn lao mà ai ai đều khinh thị, coi người trong Minh giáo như rắn độc, thú dữ. Vâng, đạo trưởng đã dặn như thế, tiểu nhân xin tuân mệnh.

Trương Tam Phong ôm Vô Kỵ vào lòng, nói:

- Nếu thế thì mình từ biệt nhau nơi đây.

Ông không muốn dây dưa với người trong ma giáo, nên bốn chữ “sau này gặp lại” không nói ra. Thường Ngộ Xuân lại bái tạ một lần nữa. Chu Chỉ Nhược nói với Trương Vô Kỵ:

- Tiểu tướng công, tướng công mỗi ngày nhớ ăn cho no, để lão đạo gia khỏi lo lắng.

Trương Vô Kỵ nước mắt tuôn tràn, nghẹn ngào nói:

- Đa tạ cô có lòng tốt, thế nhưng ... thế nhưng ta cũng chẳng còn bao nhiêu ngày để ăn đâu.

Trương Tam Phong lòng buồn bã, lấy tay áo, chùi nước mắt trên má Vô Kỵ. Chu Chỉ Nhược kinh hãi hỏi lại:

- Sao thế? Người ... người ...

Trương Tam Phong nói:

- Tiểu cô nương, lòng dạ cô thật tốt, chỉ mong sau này cô đi theo con đường chính đáng, nhất quyết đừng rơi vào vòng tà ma.

Chu Chỉ Nhược đáp:

- Vâng, thế còn vị tiểu tướng công này nói là chẳng còn bao nhiêu ngày để ăn là sao?

Trương Tam Phong lặng lẽ không trả lời. Thường Ngộ Xuân nói:

- Trương chân nhân, lão nhân gia công lực thâm hậu, thần thông quảng đại, vị tiểu gia này trúng độc dĩ nhiên không phải nhẹ, có thể hóa giải được chăng?

Trương Tam Phong đáp:

- Được chứ.

Thế nhưng tay trái ông thông bên dưới xua xua mấy cái, ý muốn nói là mặc dù bệnh tình y coi như vô phương nhưng không muốn cho Vô Kỵ biết. Thường Ngộ Xuân thấy ông xua tay, giật mình kinh hoảng, nói:

- Tiểu nhân bị nội thương nặng, đang định đi nhờ một vị thần y chữa cho, sao không cho vị tiểu gia này đi luôn thế?

Trương Tam Phong lắc đầu đáp:

- Hàn độc đã chạy khắp tạng phủ, thuốc men tầm thường chữa không khỏi được đâu, chỉ còn ... chỉ còn từ từ hóa giải thôi.

Thường Ngộ Xuân nói:

- Thế nhưng vị thần y này quả có năng lực cải tử hoàn sinh.

Trương Tam Phong sưng người, chợt nghĩ ra bèn hỏi:

- Người có phải định nói tới “Điệp Cốc Y Tiên” chẳng?

Thường Ngộ Xuân đáp:

- Chính ông ta, thì ra lão đạo trưởng cũng đã nghe tới tên Hồ sư bá của tiểu nhân.

Trương Tam Phong trù trừ, nghĩ thầm: “Ta đã nghe gã Điệp Cốc Y Tiên Hồ Thanh Ngưu này tuy y đạo cực kỳ cao minh, nhưng lại là người trong ma giáo, xưa nay võ lâm nhân sĩ không ai muốn nói tới. Huống chi tính tình y lại hết sức quái dị, chỉ cần là người trong ma giáo y sẽ tận lực cứu chữa, không lấy một đồng, còn người ngoài cầu y, dù cả vạn lượng vào chõng trước mặt y cũng không đoái hoài đến, thành thử còn một cái ngoại hiệu “Kiến Tử Bất Cứu”. Nếu quả là người đó thì đành để Vô Kỵ hàn độc phát tác mà chết còn hơn để y rơi vào vòng ma giáo”.

Thường Ngộ Xuân thấy ông nhú mày suy nghĩ, hiểu rõ tâm ý của Trương Tam Phong liền nói:

- Trương chân nhân, Hồ sư bá tuy trước nay không chữa bệnh cho người ngoại đạo, nhưng tiểu nhân được lão đạo trưởng cứu, đại ân thâm trọng, Hồ sư bá không thể không phá lệ. Nếu ông ấy không chịu ra tay thì tiểu nhân nhất định không để yên.

Trương Tam Phong nói:

- Vị Hồ tiên sinh đó y thuật như thần, ta cũng đã từng nghe tiếng. Có điều hàn độc trong thân thể Vô Kỵ, không phải làm thường ...

Thường Ngộ Xuân lớn tiếng nói:

- Vị tiểu gia này nếu như cùng lắm trị không xong, thì đành nào cũng chết, còn có gì mà phải lo?

Y tính tình sảng trực, bụng nghĩ sao liền nói ra không kiêng dè gì cả. Trương Tam Phong nghe nói “thì đành nào cũng chết”, trong lòng chấn động nghĩ thầm: “Tên này ăn nói lỗ mãng nhưng quả không sai, xem ra Vô Kỵ chỉ còn sống được độ một tháng nữa thôi, thôi thì đành đánh liều cầu may vậy”. Ông trước nay giao thiệp với ai luôn luôn hết lòng hết dạ, coi ai cũng như mình không nghi ngại, Thường Ngộ Xuân này quả là người trọng nghĩa, thế nhưng Vô Kỵ là giọt máu duy nhất của đứa học trò yêu, nay bảo ông giao vào tay một đệ tử ma giáo, tà ác nổi danh, làm sao có thể yên tâm, thành ra nhất thời không sao quyết định được.

Thường Ngộ Xuân nói:

- Trương chân nhân không muốn đến gặp Hồ sư bá, điều đó cháu cũng hiểu rồi. Trước nay chính tà hai bên không đứng chung, Trương chân nhân là đại tông sư đương thời, lẽ nào đi cầu tà ma ngoại đạo? Hồ sư bá tính tính cổ quái, gặp Trương chân nhân ăn nói vô lễ, hai bên lại gây chuyện không chừng. Vị Trương huynh đệ này tốt hơn do cháu đưa tới, nhưng chắc Trương chân nhân không an lòng. Thôi thì thế này, cháu đưa

Trương huynh đệ tới nhờ Hồ sư bá xin ông ấy từ từ cứu chữa, sau đó cháu sẽ lên núi Võ Đương làm con tin. Trương huynh đệ nếu như có gì, Trương chân nhân cứ một chưởng đánh cháu chết là xong.

Trương Tam Phong không khỏi bật cười, nghĩ thầm nếu như Trương Vô Kỵ có gì sơ sẩy, ta đánh người chết để làm chi? Nếu người không lên núi Võ Đương thì ta biết đi đâu mà tìm? Thế nhưng trước mắt Vô Kỵ hàn độc đã đi vào gan phổi rồi, quả đúng là "đằng nào cũng chết", ở lúc sinh tử này đành phải quyết định dứt khoát, bèn nói:

- Thế thì đành gửi anh vậy. Thế nhưng phải nói trước, Hồ tiên sinh không được ép Vô Kỵ nhập giáo, phái Võ Đương chúng tôi cũng không chịu ơn quý giáo đâu.

Ông biết ma giáo hành sự nguy hiểm, nếu như dính dấp với họ, họ sẽ luẩn quẩn với mình hoài, không biết hậu họa đến chừng nào, Trương Thúy Sơn đã thân bại danh liệt, thật là rành rành ra đấy. Thường Ngộ Xuân ngang nhiên đáp:

- Trương chân nhân coi Minh giáo chúng tôi chẳng ra gì cả, nhưng thôi cứ theo đúng lời dạy bảo là xong.

Trương Tam Phong nói:

- Anh thay ta chăm sóc cho Vô Kỵ, nếu như âm độc trong thân thể trừ được, thì anh dẫn nó lên núi Võ Đương. Còn việc anh lên núi làm con tin, cái đó không cần thiết.

Thường Ngộ Xuân đáp:

- Tiểu nhân xin hết sức cố gắng.

Trương Tam Phong nói:

- Còn tiểu cô nương này, ta dẫn lên núi Võ Đương, sẽ thu xếp lo liệu sau.

Thường Ngộ Xuân lên bờ dùng tay đào một cái hố dưới một gốc cây to, đem Chu công tử lột hết quần áo rồi mới đem chôn, quì trước phần mộ lạy mấy lạy. Thì ra quỉ củ của Minh giáo là "khỏa táng", khi sinh ra không một mảnh vải che thân, thì khi chết đem chôn cũng không mặc quần áo. Trương Tam Phong không hiểu lý do, chỉ nghĩ thầm bọn người này làm gì cũng tà môn thần bí.

Sáng hôm sau, Trương Tam Phong dắt Chu Chỉ Nhược, chia tay cùng Trương Vô Kỵ và Thường Ngộ Xuân. Trương Vô Kỵ từ khi cha mẹ chết đến giờ, coi Trương Tam Phong như ông nội, bây giờ bất ngờ phải xa, không khỏi nước mắt rờn rờn. Trương Tam Phong ôn tồn nói:

- Vô Kỵ, khi nào cháu khỏi bệnh rồi, Thường đại ca sẽ đưa cháu về núi Võ Đương. Cháu ngoan, chỉ xa ông vài tháng, không có gì phải buồn.

Trương Vô Kỵ chân tay không cử động được nhưng nước mắt không ngừng chảy dài trên má. Chu Chỉ Nhược trở lại thuyền, lấy trong bọc ra một cái khăn tay, lau nước mắt cho nó, mỉm cười rồi nhét chiếc khăn vào trong túi Vô Kỵ, sau đó mới lên bờ.

Trương Vô Kỵ nhìn theo thái sư phụ cùng Chu Chỉ Nhược đi về hướng tây, thấy cô gái không ngớt quay đầu giờ tay vẫy nó, mãi đến khi đi khuất sau một hàng dương liễu mới thôi. Lúc này thằng bé thấy mình thê lương lẻ bóng, đau khổ vô chừng, không nhịn nổi khóc òa lên. Thường Ngộ Xuân nhú mày hỏi:

- Trương huynh đệ, năm nay chú bao nhiêu tuổi?

Trương Vô Kỵ nghẹn ngào đáp:

- Mười hai tuổi.

Thường Ngộ Xuân nói:

- Hay nhỉ, mười hai tuổi rồi, đâu có còn bé bỏng gì nữa, vậy mà khóc hu hu, không biết xấu. Hồi ta mười hai tuổi, bị đánh không biết mấy trăm lần, nhưng không bao giờ phải chảy nước mắt cả. Nam tử hán đại trượng phu, máu chảy thì được, nước mắt chảy thì không. Nếu chú mày còn thút thít không nín, ta sẽ cho chú mày mấy cái tát.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tôi không muốn rời xa thái sư phụ nên tôi khóc, còn ai đánh tôi tôi không khóc đâu. Anh muốn đánh tôi cứ việc đánh, hôm nay anh đánh tôi một quyền, ngày sau tôi đánh lại anh mười quyền.

Thường Ngộ Xuân ngạc nhiên, cười ha hả, nói:

- Hảo huynh đệ, hảo huynh đệ, thế mới là một nam tử có cốt khí chứ. Chú mày ghê gớm như thế, làm sao ta dám đánh chú mày.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tôi cử động còn không được, tại sao đại ca không dám đánh tôi?

Thường Ngộ Xuân cười đáp:

- Hôm nay ta đánh chú mày, sau này chú mày theo học thái sư phụ võ công, thần quyền của phái Võ Đang, làm sao ta chịu mỗi mười cú đấm.

Trương Vô Kỵ nghe vậy cũng bật cười, thấy vị Thường đại ca này tuy tướng mạo hung dữ nhưng không phải là người xấu. Thường Ngộ Xuân thuê giang thuyền đi xuống Hán Khẩu, đến Hán Khẩu đổi qua thuyền lớn đi theo Trường giang xuôi về hướng đông. Nơi Diệp Cốc Y Tiên Hồ Thanh Ngưu ẩn cư là Hồ Diệp Cốc³, ở tại bên cạnh hồ Nữ Sơn, thuộc Hoàn Bắc⁴.

³ Thung lũng có nhiều bướm

⁴ Hoàn là tên đất ngày xưa, nay thuộc tỉnh An Huy, có con sông Dương Tử (Trường giang) chảy qua chia thành mạn bắc (Hoàn Bắc) và mạn nam (Hoàn Nam)

Trường giang từ Hán Khẩu đến Cửu Giang, chảy theo hướng đông nam, qua Cửu Giang rồi mới rẽ theo hướng đông bắc đi vào cảnh giới đất Hoàn. Hai năm trước, Trương Vô Kỵ từng đi thuyền ngược lên hướng bắc, nhưng lúc đó có cha mẹ cùng đi, lại có nhị bá Du Liên Châu đồng hành, đường đi biết bao nhiêu thích thú. Hôm nay cha mẹ đều đã mất cả rồi, còn mình sống dở chết dở theo Thường Ngô Xuân đi chữa bệnh, sống khổ hai đằng, thật cách nhau một trời một vực. Thế nhưng y sợ Thường Ngô Xuân nổi cáu, tuy trong lòng đau buồn nhưng không dám chảy nước mắt. Lúc đó trên thân thể y những huyết đạo Trương Tam Phong điểm đã tự động giải khai rồi, mỗi khi hàn độc phát tác đau đớn chịu không nổi, y chỉ còn cách nghiêng răng cố chịu, đến nỗi môi trên môi dưới đầy vết răng, mà âm hàn xâm nhập mỗi ngày mỗi nặng thêm.

Khi đến Qua Phụ ở hạ du Tập Khánh, Thường Ngô Xuân bỏ thuyền lên bờ, mượn một cỗ xe lớn, đi về hướng bắc, vài ngày sau đến Quang Minh ở phía đông của Phụng Dương. Thường Ngô Xuân biết rằng vị Hồ sư bá này không thích người ngoài biết được chỗ ông ta ẩn cư, khi đến cách hồ Nữ Sơn khoảng hai chục dặm thì bắt xe phải quay đầu, cõng Trương Vô Kỵ trên lưng, băng băng đi tới.

Y vẫn tưởng hai chục dặm đi một mạch là tới, nào ngờ vì bị trúng hai âm chưởng của phiến tăng, nội thương khá nặng, chỉ đi được một dặm thì gân cốt đã mỏi nhừ, đau nhức, thở hồng hộc bước đi không nổi. Trương Vô Kỵ không nỡ để y đi tiếp nên nói:

- Thường đại ca, để tiểu đệ đi một mình cũng được, đại ca đừng phí sức.

Thường Ngô Xuân tức khí, giận dữ nói:

- Bình thời ta đi một hơi cả trăm dặm chưa thấy mệt, không lẽ mấy tên tặc hòa thượng đánh có hai chưởng, đã đi không nổi sao?

Y hiểu rằng càng ra sức đi nhanh hơn. Thế nhưng nội thương vốn đã trầm trọng, lại thêm nóng nảy cố sức, chỉ được vài chục trượng, đã thấy các khớp xương trong người như muốn rời ra, nhưng không chịu nhận mình yếu, cũng không chịu bỏ Vô Kỵ xuống, chỉ còn loạng choạng đi từng bước một.

Đi như thế thật là chậm, đến lúc trời tối, chưa được một nửa đường, đường núi lại cheo leo, càng vào sâu càng khó đi. Đi đến giữa một khu rừng, Thường Ngô Xuân bỏ Trương Vô Kỵ xuống đất, nằm thẳng cẳng nghỉ mệt. Y lấy trong bọc ra mấy cái bánh trái chia cho Vô Kỵ một nửa cùng ăn. Thường Ngô Xuân nghỉ độ nửa giờ, lên đường đi tiếp. Vô Kỵ cực lực khuyên y nên ngủ lại trong rừng một đêm, đợi trời sáng hãy tiếp tục. Thường Ngô Xuân nghĩ quả thực nếu trời tối thế này mà đi tiếp, nửa đêm nửa hôm đến kinh động Hồ Thanh Ngưu, thế nào cũng làm ông ta nổi giận, đành nghe lời. Hai người ngồi dưới một gốc cây to, dựa vào nhau mà ngủ.

Ngủ đến nửa đêm, hàn độc trong người Trương Vô Kỵ lại phát tác, run rẩy không ngừng. Y sợ sẽ làm Thường Ngô Xuân tỉnh dậy nên không dám kêu, chỉ cố chịu đựng. Ngay lúc đó bỗng có tiếng binh khí va chạm nhau từ xa vọng tới, lại có tiếng người:

- Định chạy đi đâu?
- Chặn bên phía đông, dồn y vào trong rừng.
- Kỳ này nhất định không cho thằng trọc chạy thoát.

Sau đó có tiếng bước chân, có mấy người chạy vào trong rừng. Thường Ngô Xuân kinh hoảng tỉnh giấc, tay phải rút đơn đao ra, tay trái ôm Trương Vô Kỵ, định sẽ vừa đánh vừa chạy. Trương Vô Kỵ nói khẽ:

- Hình như không phải họ đi kiếm bọn mình đâu.

Thường Ngô Xuân gật đầu, nép mình sau gốc cây nhìn ra, trong đêm tối thấy có bảy tám người vây đánh một người, người đó tay không, song chưởng bay múa, ép cho địch nhân không thể tới gần được. Đánh nhau một hồi, vòng vây những người kia dần dần thất lại.

Một hồi sau, ánh trăng non từ trong đám mây chui ra chiếu xuống, dãi khắp bốn bề, thấy người bị vây kia là một nhà sư cao gầy chừng bốn chục tuổi mặc áo bào trắng. Những người vây đánh y có tăng có đạo, lại có người mặc theo lối tục gia, lại có thêm hai người đàn bà, tổng cộng tám người cả thảy. Hai nhà sư mặc áo màu xám tro một người cầm thiền trượng, một người cầm giới đao, mỗi lần thiền trượng đánh ngang giới đao múa che bên cạnh thì gió bay ra khiến lá cây rụng xuống lả tả. Một đạo nhân tay cầm trường kiếm, thân pháp nhanh nhẹn, dưới ánh trăng múa ra lấp lóe kiếm hoa từng vùng. Một hán tử thấp bé cầm song đao, lăn qua lăn lại dưới đất, dùng Địa Đường đao pháp tấn công hạ bàn của nhà sư áo trắng.

Hai người đàn bà thân hình mảnh dẻ, đều cầm trường kiếm, kiếm pháp thật là linh động nhẹ nhàng. Đấu được một hồi, một trong hai người quay ngang, nửa mặt chiếu dưới ánh trăng, Trương Vô Kỵ bất giác suýt tí nữa kêu lên: “Kỷ cô nương”. Người đó chính là vị hôn thê của Ân Lê Đình Kỷ Hiểu Phù. Lúc mới xem tám người vây đánh một người, Trương Vô Kỵ thấy họ lấy nhiều chống ít không công bình, lòng mong thầm hòa thượng nọ có thể đột phá vòng vây chạy thoát. Bây giờ nhận ra được Kỷ Hiểu Phù rồi, tin chắc nhà sư nọ là kẻ địch của Kỷ cô nương ắt không phải kẻ tốt, lòng liền xoay qua ủng hộ phe Kỷ Hiểu Phù.

Năm xưa khi cha mẹ tự tận, Kỷ Hiểu Phù từng ngọt ngào an ủi nó, tuy Vô Kỵ không nhận cái vòng vàng đeo cổ cô ta cho, nhưng sau nghĩ lại cái hảo ý của cô ta thật đáng cảm kích. Vô Kỵ thấy hòa thượng bị vây kia võ công thật cao cường, chưởng pháp lúc nhanh lúc chậm, hư hư thực thực, biến huyền đa đoan, khi ra tay

nhánh thì ngay cả đường đi của bàn tay y cũng không nhìn rõ. Bên Kỷ Hiểu Phù tuy đông người nhưng đánh lâu y vẫn không chịu kém.

Bỗng nghe một hán tử quát lên:

- Dùng ám khí tấn công.

Một hán tử và một đạo nhân liền dạt qua hai bên, sau đó nghe tiếng vèo vèo liên tiếp, thiết đạn và phi đao bắn ào ào vào hòa thượng áo trắng khiến cho nhà sư không chống đỡ nổi. Đạo nhân râu dài cầm kiếm quát lên:

- Bành hòa thượng, bọn ta không muốn giết người đâu, việc gì người phải đánh đến cùng? Người đem Bạch Qui Thọ đưa ra, chúng ta sẽ cười mà tha liền, có phải hay không?

Thường Ngô Xuân giật mình kinh hãi, hạ giọng:

- Vị đó là Bành hòa thượng?

Khi trước đi thuyền, Vô Kỵ từng nghe cha mình kể chuyện dương đao lập uy trên Vương Bàn Sơn đảo cho Du nhị bá nghe, biết tại sao các môn phái kết oán thù với Thiên Ưng giáo. Bạch Qui Thọ chính là đàn chủ Huyền Võ đàn còn sống sót, lâu nay các môn phái đánh nhau với Thiên Ưng giáo cũng vì muốn Bạch đàn chủ thổ lộ tung tích của Tạ Tốn. Y nghĩ thầm: “Không lẽ vị Bành hòa thượng này cũng là nhân vật trong giáo phái của mẹ ta?”.

Chỉ nghe Bành hòa thượng lớn tiếng nói:

- Bạch đàn chủ đã bị các người đánh trọng thương, không nói gì ta với y có chút nguyên nguyên, dù chẳng liên quan gì cũng đâu có thể thấy người chết mà không cứu?

Đạo nhân râu dài nói:

- Cái gì mà “kiến tử bất cứu”? Bọn ta có định giết y đâu, chỉ muốn biết tin tức của một người thôi.

Bành hòa thượng đáp:

- Các người muốn hỏi chỗ ở của Tạ Tốn, sao không đến tìm phương trượng chùa Thiếu Lâm mà hỏi?

Một tăng nhân mặc áo xám tro liền kêu lên:

- Đó là ác kế của yêu nữ Thiên Ưng giáo Ân Tố Tố giá họa cho chùa Thiếu Lâm ta, ai tin cho nổi?

Nhà sư đó hiển nhiên thuộc phái Thiếu Lâm. Trương Vô Kỵ nghe y nhắc đến tên của mẹ mình, vừa hãnh diện, vừa đau lòng, nghĩ thầm: “Mẹ ta qua đời đã hai năm, nhưng vẫn còn làm cho các người phải đau đầu”. Bỗng nghe đạo nhân đứng bên ngoài vòng kêu lên:

- Tất cả nằm xuống.

Sáu người nghe thế, vội vàng hụp xuống, chỉ thấy bạch quang lấp loáng, năm thanh phi đao vù vù phóng ra, nhắm thẳng vào đầu Bành hòa thượng. Đúng ra Bành hòa thượng chỉ cần cúi đầu, khom lưng nhào về phía trước, hay dùng thiết bản kiều ngựa người về sau là phi đao đã bay trượt ra rồi, nhưng khi đó dưới đất sáu người cùng dựng binh khí lên, chặn hết hạ tam lộ của y, làm sao cúi mình né tránh được?

Trương Vô Kỵ kinh hãi, thấy Bành hòa thượng nhảy vọt lên, năm ngọn phi đao bay dưới chân, tuy y né được nhưng thiên trượng giới đao của hai nhà sư Thiếu Lâm, kiếm của đạo nhân râu dài vẫn đâm tới đuôi y. Bành hòa thượng còn đang ở trên không, đành phải mạo hiểm, chưởng trái đánh ra, nghe bịch một tiếng, trúng đầu một tăng nhân, tay phải liền móc một cái, cướp ngay được giới đao của y, thuận thế gạt vào thiên trượng, mượn sức thân hình liền bay ra xa hai trượng.

Nhà sư Thiếu Lâm bị đánh trúng thiên linh cái chết ngay lập tức. Những người khác liền giận dữ hò hét đuổi theo, còn Bành hòa thượng chân khập khiễng ngã lăn ra đất, bảy người liền bao quanh y. Nhà sư cầm thiên trượng chẳng khác gì con hổ điên, liền tiếp đánh xuống mồm gào:

- Bành hòa thượng, người giết sư đệ ta, ta quyết thí mạng với người.

Đạo nhân râu dài kêu lên:

- Đuôi y trúng yết vĩ câu⁵ ám khí của ta rồi, chỉ chốc lát chất độc phát tác là chết thôi.

Quả nhiên chân Bành hòa thượng không đứng vững, lão đảo không yên. Thường Ngộ Xuân nghĩ thầm: “Y là một đại nhân vật trong Minh giáo ta, không thể không cứu”. Dù y đang bị trọng thương nhưng vẫn định xông ra cứu người, nên hít một hơi dài, chân trái nhảy tới. Nào ngờ y hô hấp quá nhanh, bước lại dài liền động đến vết thương trên ngực, đau quá muốn xỉu. Ngay lúc đó Bành hòa thượng nhảy vọt lên, cũng ngã lăn ra, có lẽ chất độc làm y chết rồi. Thường Ngộ Xuân cố nhịn đau, giương mắt xem động tĩnh, thấy bảy người kia vẫn không dám đến gần Bành hòa thượng.

Đạo nhân râu dài nói:

- Hứa sư đệ, người bắn hai ngọn phi đao xem thế nào.

Đạo nhân nọ liền giơ tay phải lên, nghe cách cách hai tiếng, một ngọn phi đao bắn trúng vai phải, một ngọn phi đao bắn trúng đùi trái của Bành hòa thượng. Bành hòa thượng không động đậy, hiển nhiên không còn sống nữa. Đạo nhân râu dài nói:

- Tiếc quá, tiếc quá, y chết mất rồi, không biết y dấu Bạch Quy Thỏ ở đâu?

Bảy người lập tức tiến lên vây quanh xem xét. Bỗng nghe bình bình bình bình bình liên tiếp, năm người bị đánh văng ra ngoài. Bành hòa thượng liền đứng lên, đầu vai

⁵ ám khí hình đuôi con rắn

và đui vẫn còn cắ m phi đao. Thì ra đui y trúng á m khí tắ m đố c, biế t rằ ng không thể tiế p tục đấ u, bèn giả cách chế t, dụ đị ch tới gầ n, dùng Đạ i Phong Vân Phi Chuở ng thủ phá p nhanh như điệ n chớ p đắ nh vào ngực năm người đầ n ông. Y nằm trên mặt đấ t đã á m vận chầ n khí chờ sắ n, nên năm chuở ng đố tậ t là cườ ng mắ nh lợi hại.

Kỷ Hiế u Phù và sư tử đố ng môn Đì nh Mắ n Quầ n giắ t mình kinh hắ i, vộ i vàng nhắ y ra ngoà i, nhìn lại năm người đố ng bạ n, người nào cũ ng ứ a má u mồm, hai người công lự c kếm hơn luồ n mồm kêu la. Thế nhữ ng Bằ nh hòa thượ ng vận kinh gắ p rú t, cũ ng đứ ng không vữ ng lắ o đắ o muố n ngắ . Gắ đao nhầ n rầ u dài nói:

- Đì nh Kỷ hai vị cô nườ ng, mau dùng kiế m đầ m y đi.

Hai bên chín người thì một tá ng nhầ n Thiế u Lầ m đã chế t, Bằ nh hòa thượ ng và năm người khác đầ u bị trộ ng thượ ng, chỉ còn Kỷ Hiế u Phù và Đì nh Mắ n Quầ n là chừ a sao cả. Đì nh Mắ n Quầ n nghĩ thầ m: “Bộ người tưở ng ta không biế t dùng kiế m hay sao mà người phả i chỉ điể m?” Thị liề n sử chiề u Hư Thứ c Phầ n Kim vung kiế m lên ché m xuố ng cổ Bằ nh hòa thượ ng. Bằ nh hòa thượ ng thở dài một tiế ng, nhắ m mắ t chờ chế t, bồ ng nghe một tiế ng leng keng binh khí chặ m nhầ u, mớ mắ t ra nhìn, thì ra Kỷ Hiế u Phù vung kiế m gặ t binh khí củ a sư tử ra. Đì nh Mắ n Quầ n ngạc nhiề n hỏi:

- Sao thế?

Kỷ Hiế u Phù đắ p:

- Sư tử, Bằ nh hòa thượ ng chuở ng hạ lưu tì nh, mình không nên đườ i tậ n giế t tuyế t.

Đì nh Mắ n Quầ n nói:

- Cái gì mà chuở ng hạ lưu tì nh, đố là vì y không còn sức đắ y chừ .

Thị liề n gay gắ t nói:

- Bằ nh hòa thượ ng, sư muộ i củ a ta lòng dạ từ bi, cứu mạng cho người, vậy Bạch Quì Thộ đầ ng ở đầ u mau nói cho ta nghe.

Bằ nh hòa thượ ng ngắ a cổ lên cườ i lớ n, nói:

- Đì nh cô nườ ng, cô xem Bằ nh Oắ nh Ngó c này nhẹ quá. Trườ ng Thượ y Sờ n Trườ ng ngũ hiệ p củ a phái Võ Đườ ng đầ nh chặ t tự vẫn mà chế t, nhữ ng quyế t không nói ra chổ ở củ a nghĩ a huynh. Bụng dạ củ a Bằ nh Oắ nh Ngó c này tuy không can đắ m nghĩ a liệ t đượ c như Trườ ng ngũ hiệ p, dù bất tài nhữ ng cũ ng cố học cho đượ c như thế.

Nói tới đầ y y học má u, phả i ngồ i bệ t xuố ng. Đì nh Mắ n Quầ n bứ c tới, giớ chầ n phả i đá luồ n ba cái vào chổ mạng sườn để y không còn cách nào bất ngờ tậ kích đượ c nữa. Mắ y câu đố củ a Bằ nh hòa thượ ng khiế n nhiệ t huyế t trong lòng Vô Kỳ dầ ng lên, đố i với y vừa thắ y thầ n cậ n, lại sinh cắ m kích. Cha y Trườ ng Thượ y Sờ n tự vẫn chế t, nhữ ng người trong danh môn chớ ng phái khi nói tới đầ u cho rằ ng: “Một thiế u niề n anh hiệ p tài tuầ n như thế, chỉ vì lự y phả i tà giá o yê u nữ, sắ y một bứ c thầ n cái

hận nghìn thu, đến nỗi thân tử danh liệt, để cả phái Võ Đường đều phải chịu chung cái nhục”.

Những câu đó tuy Trương Vô Kỵ không nghe thấy nhưng y tại thái sư phụ và các sư thúc bá ngôn ngữ thần sắc, thấy họ ngoài việc thương tâm không khỏi oán trách giận dữ đối với mẫu thân, cho rằng cha y suốt đời việc gì cũng tốt, chỉ vì lấy vợ nhầm mà ra nông nổi, chưa ai như Bành hòa thượng tỏ lời khâm phục cả.

Đình Mẫn Quân lạnh lùng đáp:

- Trương Thúy Sơn mất mù nên mới kết hôn cùng tà giáo yêu nữ, cái đó chính là tự hạ mình, có gì đáng phải học? Phái Võ Đường của y ...

Kỷ Hiểu Phù xen vào:

- Sư tử ...

Đình Mẫn Quân nói:

- Người đừng lo, ta không nói gì tới Ân lục hiệp đâu mà sợ.

Thị rung kiếm một cái chỉ vào mắt phải của Bành hòa thượng, nói:

- Nếu người không nói, ta đâm mù mắt phải của người trước, sau đó sẽ đâm mù mắt trái, kế đó đâm thủng tai phải, rồi đâm thủng tai trái, rồi cắt mũi người, nói chung là ta không cho người chết yên chết lành đâu.

Mũi kiếm của thị sáng quắc chỉ cách mắt Bành hòa thượng chừng nửa tấc, không ngừng rung động. Bành hòa thượng giương to đôi mắt, lạnh lùng nói:

- Ta thường ngưỡng mộ Diệt Tuyệt sư thái của phái Nga Mi hành sự ác độc, những học trò bà ta cũng chẳng khác bao nhiêu. Bành Oánh Ngọc hôm nay rơi vào tay người, người cứ việc giở những trò kiệt tác của phái Nga Mi xem thử.

Đình Mẫn Quân lông mày dựng lên, hần học nói:

- Thằng trọc chết toi, người dám làm nhục sư môn của ta ư?

Trường kiếm liên lập tức phóng tới, đâm mù mắt phải của Bành Oánh Ngọc, rồi đưa qua đụng vào mí mắt bên trái. Bành hòa thượng cười ha hả, mắt phải máu chảy ròng ròng, mắt bên trái vẫn trừng trừng nhìn y thị. Đình Mẫn Quân bực mình, quát lên:

- Người không phải là người của Thiên Ưng giáo, việc gì phải vì chết vì Bạch Qui Thọ?

Bành Oánh Ngọc hiên ngang đáp:

- Đại trượng phu có đạo lý của mình, dù ta có nói cho người nghe, người cũng chẳng hiểu được đâu.

Đinh Mẫn Quân thấy y không còn cách gì phản kháng, nhưng thần sắc đối với mình vẫn tỏ vẻ khinh miệt, trong cơn phẫn nộ liền đâm tới cho y mù nốt mắt trái. Kỷ Hiểu Phù vung kiếm nhẹ nhàng gạt ra, nói:

- Sư tử, gã hòa thượng này cứng đầu lắm, làm cách nào y cũng không nói đầu, giết y cũng uống thôi.

Đinh Mẫn Quân nói:

- Y dám chửi sư phụ tâm địa độc ác, để ta cho y coi tâm địa độc ác cỡ nào. Bọn yêu nhân trong ma giáo, để sống trên đời chỉ làm hại người lương thiện, giết được đứa nào là thêm công đức đứa ấy.

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Tên này xem ra là một hán tử cứng cỏi. Sư tử, theo ý tiểu muội mình nên tha cho hắn.

Đinh Mẫn Quân lớn tiếng nói:

- Hai vị sư huynh phái Thiếu Lâm một chết một bị thương, hai vị đạo trưởng phái Côn Lôn bị thương nặng, hai vị đại ca phái Hải Sa bị thương cũng không nhẹ, chẳng lẽ y hạ thủ không độc ác hay sao? Để ta đâm mù nốt mắt trái y đi, rồi hãy tra hỏi.

Tiếng “hỏi” vừa dứt, kiếm liền lóe lên đâm luôn vào mắt trái Bành hòa thượng. Kỷ Hiểu Phù liền vung kiếm, nhẹ nhàng khéo léo gạt kiếm của Đinh Mẫn Quân ra, nói:

- Sư tử, người này dĩ nhiên không còn sức lực chống trả, nếu mình đã thương y, trên giang hồ truyền ra, không khỏi không tốt cho phái Nga Mi chúng ta.

Đinh Mẫn Quân nhượng lòng mảy, quát:

- Đứng tránh ra, đừng xen vào chuyện của ta.

Kỷ Hiểu Phù đáp:

- Vâng.

Trường kiếm của Đinh Mẫn Quân lại rung động đâm vào mắt trái của Bành hòa thượng, lần này tăng thêm ba phần kinh lực. Kỷ Hiểu Phù trong lòng không nỡ, lại đưa kiếm gạt ra. Nàng thấy sư tử kiếm thế mạnh mẽ, khi đưa kiếm gạt phải dùng nội lực, hai thanh kiếm chạm nhau, nghe keng một tiếng tóe lửa. Hai người bị chấn động khiến tay tê chồn, phải lùi hai bước. Đinh Mẫn Quân giận quá, quát lên:

- Người năm lần bảy lượt bảo vệ cho tên yêu tăng ma giáo, chẳng hay có ý gì?

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Tiểu muội chỉ muốn sư tử đừng hành hạ y, muốn y nói nơi chốn của Bạch Qui Thọ cứ từ từ hỏi được rồi.

Đinh Mẫn Quân cười khẩy:

- Bộ người tưởng ta không biết bụng dạ người hay sao. Người thử hỏi lòng thì biết: “Tại sao Ân lực hiệp của phái Võ Đường mấy lần thúc giục làm đám cưới người cứ việc cố này cố nọ, ngay cả cha người hối thúc, người thà bỏ nhà ra đi chứ không nghe?”.

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Việc riêng của tiểu muội có liên quan gì đến chuyện này đâu? Tại sao sư tử lại giằng hai chuyện làm một?

Đình Mẫn Quân nói:

- Hai đứa mình ai chẳng biết, có điều trước mặt người ngoài không nên vạch áo cho người xem lưng đấy thôi. Người thì thân tại Nga Mi nhưng lòng dạ thì để trong ma giáo.

Kỷ Hiểu Phù mặt tái nhợt, run run nói:

- Tiểu muội lúc nào cũng kính trọng sư tử, không bao giờ dám đắc tội, sao hôm nay sư tử lại làm nhục tiểu muội?

Đình Mẫn Quân nói:

- Được rồi, nếu lòng dạ người không phải hướng về ma giáo, thì người thay ta dùng kiếm đâm mù mắt trái y xem nào.

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Bản môn từ khi Tiểu Đông Tà Quách tổ sư sáng phái tới nay, đồng môn không xuất gia làm ni cô, hay không chịu lấy chồng thật là nhiều, tiểu muội không muốn xuất giá cũng là chuyện thường. Tại sao sư tử cứ nhất định phải ép tiểu muội?

Đình Mẫn Quân lạnh lùng đáp:

- Ta không phải muốn nghe người nói chuyện vờ vĩnh. Người không đâm mù mắt y, ta sẽ nói toạc chuyện của người ra cho mọi người biết đó.

Kỷ Hiểu Phù dịu dàng nói:

- Sư tử, mong sư tử niệm tình đồng môn, đừng bức bách tiểu muội.

Đình Mẫn Quân cười đáp:

- Ta có bắt người làm điều gì khó khăn đâu. Sư phụ sai chúng ta đi nghe ngóng tin tức Kim Mao Sư Vương Tạ Tốn, gã hòa thượng này là đầu mối duy nhất có thể biết được. Y đã không cho biết lại còn sát thương bao nhiêu đồng bạn, ta đâm mù mắt phải của y, người đâm mù mắt trái của y, cái đó cũng phải thôi, vì cố gì người không chịu xuống tay?

Kỷ Hiểu Phù hạ giọng:

- Y đối với chúng ta thủ hạ lưu tình, mình cũng nên nghĩ lại mà không nên đuổi tận giết tuyệt. Tiểu muội lòng dạ mềm yếu, không hạ thủ được.

Nói rồi nàng tra kiếm vào vỏ. Đinh Mẫn Quân cười nhạt:

- Người lòng dạ mềm yếu ư? Sư phụ vẫn thường khen người kiếm pháp tàn độc, tính tình cương nghị, rất giống sư phụ, đã có ý truyền y bát cho người, người làm sao lòng dạ mềm yếu được?

Hai sư tử muội đồng môn lời qua tiếng lại, mọi người nghe chẳng hiểu đầu vào đâu, bây giờ nghe nói thế, xem ra Diệt Tuyệt sư thái, chuồng môn phái Nga Mi rất thương yêu Kỷ Hiểu Phù, đã có ý truyền y bát cho nàng, Đinh Mẫn Quân trong lòng đổ ỹ, lần này không biết nắm được cái bí mật gì của sư muội, nên định nói xấu nàng trước mặt mọi người. Trương Vô Kỵ vẫn cảm kích chuyện Kỷ Hiểu Phù đối với mình thân thiết, chăm lo khi trước, nay thấy nàng bị bức bách, chỉ hận không thể nhảy ra cho Đinh Mẫn Quân mấy cái tát tai.

Lại nghe Đinh Mẫn Quân nói:

- Kỷ sư muội, để ta hỏi đây. Hôm đó sư phụ triệu tập tất cả đồng môn đệ tử trên núi Nga Mi truyền thụ hai pho Diệt Kiếm và Tuyệt Kiếm chính lão nhân gia sáng tác, tại sao người không đến? Để cho lão nhân gia phải nổi cơn lôi đình?

Kỷ Hiểu Phù đáp:

- Tiểu muội ở Cam Châu đột nhiên bị bệnh, không cử động được. Việc đó tiểu muội đã bẩm rõ sư phụ rồi, sao sư tử lại tự nhiên hỏi đến?

Đinh Mẫn Quân cười khẩy:

- Chuyện này người che mắt được sư phụ, nhưng đâu có che mắt được ta. Ta còn một câu hỏi, nếu người chịu đâm mù mắt gã hòa thượng kia thì ta không truy vấn nữa.

Kỷ Hiểu Phù cúi đầu không trả lời, trong lòng dường như có điều khó nghĩ, nói nhỏ:

- Sư tử không còn nghĩ gì đến tình nghĩa đồng môn đồng học nữa ư?

Đinh Mẫn Quân hỏi:

- Người đâm hay không đâm?

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Sư tử cứ yên tâm, sư phụ nếu muốn truyền y bát cho, tiểu muội cũng nhất định không dám nhận đâu.

Đinh Mẫn Quân giận dữ nói:

- Giỏi nhỉ. Người nói như thế, chẳng hóa ra ta vì ghen tức với người sao? Ta có điểm nào không bằng người mà phải vị tình, mà phải để người nhường cho? Người có đâm hay không thì bảo?

Kỷ Hiểu Phù nói:

- Tiểu muội có làm gì sai quấy, nếu sư tử muốn trách phạt, tiểu muội đâu có dám không tuân theo? Ở đây có các bằng hữu môn phái khác, nếu sư tử bức bách ...

Nói đến đây nàng sùi sụt rơi lệ.

Đinh Mẫn Quân cười khẩy:

- Hừ, người đừng giả vờ làm như đáng thương lắm đấy, trong bụng không biết đang rửa thềm ta những gì. Năm đó người ở Cam Châu, không nhớ ba năm hay bốn năm trước nhỉ, ta nhớ không rõ lắm, chỉ có người mới nhớ được thôi. Lúc đó có thực người sinh bệnh không? Sinh thì có sinh, nhưng là sinh con thì có.

Kỷ Hiểu Phù nghe nói thế, lập tức xoay mình chạy đi. Đinh Mẫn Quân đã đoán trước nàng sẽ đào tẩu, phi thân lên trước, giơ trường kiếm ra cản ngay trước mặt, nói:

- Ta khuyên người mau đâm mù mắt Bành hòa thượng đi, nếu không ta sẽ hỏi cha của đứa bé đó là ai? Sẽ hỏi tại sao người là đệ tử danh môn chính phái mà lại đi che chở cho yêu tăng của ma giáo?

Kỷ Hiểu Phù ấp úng nói:

- Chị ... chị để tôi đi.

Đinh Mẫn Quân chỉ trường kiếm vào ngực nàng, lớn tiếng:

- Ta hỏi người, người nuôi đứa nhỏ đó ở đâu? Người là vị hôn thê của Ân Lê Đình An lục hiệp của phái Võ Đang, sao lại sinh con với người khác?

Câu nói trắng trợn đó vào tai mọi người ai nấy đều giật mình. Trương Vô Kỵ trong lòng hoang mang: “Kỷ cô nương là người tốt sao lại đối xử không phải với An lục thúc như thế?”. Y đối với việc trai gái dĩ nhiên chưa hiểu biết, nhưng Thường Ngô Xuân, Bành hòa thượng, đạo nhân râu dài của phái Côn Lôn mọi người, ai ai cũng đều kinh ngạc.

Kỷ Hiểu Phù mặt nhợt nhạt, chạy lao về phía trước. Đinh Mẫn Quân đột nhiên hạ sát thủ, đâm tới một kiếm lút vào vai bên phải của sư muội tới tận xương. Kỷ Hiểu Phù bị thương không phải nhẹ, cũng không nhịn nữa, tay trái rút kiếm, nói:

- Sư tỉ, chị đã khăng khăng làm khó, tiểu muội không thể nể nang được nữa.

Đinh Mẫn Quân biết rằng hôm nay đã làm cho sư muội mất mặt, nói toạc chuyện bí mật của nàng ra rồi, ắt sẽ giết mình để bịt miệng. Võ công y thị không bằng Kỷ Hiểu Phù, thế nào cũng đánh thí mạng, sự việc thật là nguy hiểm, thành thử thừa cơ đâm trước một kiếm vào vai bên phải. Nghe nàng nói thế, Đinh Mẫn Quân lập tức sử chiêu Nguyệt Lạc Tây Sơn, đâm thẳng vào bụng dưới của sư muội. Kỷ Hiểu Phù vai phải đau đớn, thấy sư tỉ sử chiêu thứ hai không chút dung tình, lập tức dùng tay trái trả lại một chiêu.

Hai chị em đều biết rõ kiếm pháp của nhau, thế công thế thủ tuy rất nghiêm ngặt nhưng cũng rất kịch liệt. Những người khác ai nấy đều bị trọng thương, không cách nào khuyên giải, cũng không giúp bên nào được, chỉ còn cách giơng mắt nhìn, trong

lòng không khỏi ngẫm bội phục: “Phái Nga Mi là một trong bốn đại môn phái hiện nay, kiếm thuật quả nhiên cao minh, danh bất hư truyền”.

Vết thương trên vai Kỷ Hiểu Phù xuất huyết không ngừng, càng đau máu chảy càng nhiều, nàng phải luôn luôn sử sát chiêu mong đẩy được Đinh Mẫn Quân giãn ra, để có đường bỏ chạy. Thế nhưng nàng dùng tay trái sử kiếm nên không mấy thành thực, lại thụ thương nên võ công chỉ còn độ ba phần. Thế nhưng Đinh Mẫn Quân vốn dĩ rất ngại người sư muội này, không dám tiến vào thật gần, chỉ cố đánh dây dưa chờ nàng chảy máu nhiều tự nhiên sẽ suy kiệt. Kỷ Hiểu Phù cước bộ chậm dần, kiếm pháp bắt đầu tán loạn, xem ra không còn chịu nổi nữa. Đinh Mẫn Quân lại đâm soạt soạt hai cái trúng đầu vai phải của Kỷ Hiểu Phù, khiến cho một nửa người nàng dính đầy máu tươi.

Bành hòa thượng đột nhiên cao giọng:

- Kỷ cô nương, cô lại đâm mắt trái tôi đi, Bành hòa thượng này đối với cô cảm kích không cùng.

Y nghĩ đến Kỷ Hiểu Phù cam chịu hi sinh tính mạng bảo vệ cho mình đã là chuyện khó, huống chi Đinh Mẫn Quân lại còn đem thanh danh trinh bạch ra uy hiếp, đối với đàn bà còn nặng hơn cái chết nhiều. Thế nhưng lúc này dù Kỷ Hiểu Phù có đến đâm mù mắt Bành hòa thượng thì Đinh Mẫn Quân cũng không bỏ qua, y thị biết nếu hôm nay không thừa cơ hạ thủ trừ khử người sư muội này, ngày sau họa hoạn không biết đâu mà lường được.

Bành hòa thượng thấy Đinh Mẫn Quân kiếm chiêu độc ác, liền lớn tiếng chửi:

- Đinh Mẫn Quân, người thực là mặt dày. Thảo nào trên giang hồ gọi người là Độc Thủ Vô Diệm Đinh Mẫn Quân cũng phải. Người bụng dạ như rắn rết, mặt mày xấu hơn cả Chung Vô Diệm. Nếu trên đời này đàn bà con gái ai ai cũng xấu như người, khiến cho vừa gặp đã buồn mửa, đàn ông con trai chắc đi tu hết. Nếu như Độc Thủ Vô Diệm mà đứng ở trước mặt, Bành hòa thượng này đã đi tu rồi xem ra cũng chưa đủ, nếu mù thêm cả hai mắt mới thật là sướng.

Thực ra Đinh Mẫn Quân tuy không phải là một mỹ nhân nhưng cũng có đôi chút nhan sắc, mặt mũi dễ nhìn không đến nỗi nào. Bành hòa thượng hiểu rõ tâm lý, biết trên đời này người con gái nào dù xấu hay đẹp đều ghét kẻ chê mình khó coi, nếu bị ai chê thể nào cũng cảm giận thấu xương. Y thấy tình thế nguy cấp, liền thuận mồm nói lảng nhãng, ban cho nàng ta cái tên Độc Thủ Vô Diệm, mong y thị nổi cơn tam bành lục tặc lên, quay qua đối phó với mình, Kỷ Hiểu Phù sẽ thừa cơ thoát thân, hay ít nhất cũng tìm cách buộc vết thương lại.

Thế nhưng Đinh Mẫn Quân đã định sẽ giết cho bằng được Kỷ Hiểu Phù, có còn sợ Bành hòa thượng chạy đi đâu được nữa, nên những lời nhục mạ của y chỉ để ngoài tai.

Bành hòa thượng lại lớn tiếng nói:

- Kỷ nữ hiệp bằng thanh ngọc khiết, trên chốn giang hồ có ai không nghe, không biết? Thế nhưng con mụ Độc Thủ Vô Diêm Đinh Mẫn Quân kia vốn dĩ lẳng lơ, toan tính mồi chài Ân Lê Đình của phái Võ Đang. Ân Lê Đình đâu thèm ngó ngang gì tới, mụ mới tính đường gia hại Kỷ nữ hiệp. Hà hà, người gò má cao nghệu, mồm rộng đến mang tai, nước da đen như ma lem, thân hình gầy như que củi, kẻ anh tuấn tiêu sái như Ân lục hiệp đời nào thèm ngó tới. Sao người không soi gương cho thấy cái bản mặt, lại năm lần bảy lượt liếc mắt tống tình ...

Đinh Mẫn Quân nghe tới đây giận muốn điên người, nhảy một cái tới trước Bành hòa thượng, giơ kiếm đâm thẳng vào miệng y. Đinh Mẫn Quân quyền cốt quả có hơi cao, miệng thì không phải loại nhỏ như trái anh đào, nước da cũng không trắng nõn, thân thể bảnh sinh cao dong dỏng, vẫn thấy quả mình có đôi điểm không được vừa ý cho lắm. Thế nhưng người ngoài nếu không để ý kỹ cũng chẳng ai nhìn ra. Nào ngờ Bành hòa thượng mục quang sắc bén, không những đã nhận được lại còn thêm dầu thêm mỡ, một nói thành mười, khiến thị không nổi giận sao được?

Hơn nữa y thị chưa gặp Ân Lê Đình bao giờ, cái chuyện “năm lần bảy lượt liếc mắt tống tình” gì gì đó làm sao có thể? Kiếm của y thị vừa đâm tới, từ trong rừng đột nhiên một người phóng ra, quát lên một tiếng, chặn ngay trước mặt Bành hòa thượng. Người đó thân pháp cực nhanh, Đinh Mẫn Quân không kịp thu chiêu, trường kiếm vẫn còn đâm tới. Người này so với Bành hòa thượng thấp hơn đến nửa cái đầu, thanh kiếm đâm luôn vào trán y.

Cũng ngay trong giờ khắc như một ánh chớp lờ ỏi ấy, người nọ múa chưởng đánh ra, trúng ngay ngực Đinh Mẫn Quân, nghe bình một tiếng, y thị văng xa mấy bước, ngã lăn ra, hộc máu mồm, còn thanh trường kiếm vẫn cắm vào trán người nọ, xem ra y không sống được nữa rồi.

Đạo nhân râu dài của phái Côn Lôn đi tới mấy bước, kinh hoảng kêu lên:

- Bạch Qui Thọ! Bạch Qui Thọ!

Nói xong hai gối y nhũn xuống, ngồi bệt xuống đất. Thì ra người nhảy ra chịu thay cho Bành hòa thượng nhất kiếm đó, chính là Huyền Võ Đàn đàn chủ Bạch Qui Thọ của Thiên Ưng giáo. Y bị trọng thương rồi, nghe tin Bành hòa thượng vì che dấu cho mình nên bị hãm thủ các phái Thiếu Lâm, Côn Lôn, Nga Mi, Hải Sa vây đánh, nên cố hết sức kiếm tới nơi. Y chưởng lực hùng hậu, lúc sắp chết đánh ra khiến Đinh Mẫn Quân bị gãy mấy rễ xương sườn.

Kỷ Hiểu Phù kinh hoàng cố gắng trấn định, xé vạt áo buộc vết thương trên vai, đưa tay giải những huyết đạo bị điểm ở hông Bành Oánh Ngọc, không nói một lời, quay mình đi thẳng. Bành hòa thượng nói:

- Kỷ cô nương, xin dừng bước để Bành Oánh Ngọc này lạy cô một lạy.

Nói xong quì xuống hành lễ. Kỷ Hiểu Phù né qua một bên không nhận đại lễ của ông ta. Bành hòa thượng nhặt trường kiếm của đạo sĩ râu dài lên, nói:

- Mụ Đinh Mẫn Quân này nói năng láo lếu, hủy báng thanh danh của cô nương, không nên để cho y thị sống.

Nói xong đưa kiếm lên nhắm yết hầu cô ta đâm tới. Kỷ Hiểu Phù tay trái giơ kiếm gạt ra nói:

- Y là đồng môn sư tử của tôi, tuy y thị đối với tôi vô tình, nhưng tôi không thể là kẻ vô nghĩa.

Bành hòa thượng nói:

- Sự đã đến thế này, nếu không giết y thị, người đàn bà này về sau sẽ rất bất lợi cho cô.

Kỷ Hiểu Phù rơi lệ đáp:

- Tôi là người con gái thật là xui xẻo, thiếu may mắn, nhưng số mệnh sao thì chịu vậy. Bành đại sư, ông đừng giết sư tử của tôi.

Bành hòa thượng đáp:

- Kỷ nữ hiệp đã bảo như thế, đâu dám không tuân theo.

Kỷ Hiểu Phù quay qua nói với Đinh Mẫn Quân:

- Sư tử, chị tự bảo trọng lấy thân.

Nói xong tra kiếm vào vỏ, đi ra khỏi rừng. Bành hòa thượng nói với năm người bị trọng thương nằm dưới đất:

- Bành hòa thượng ta với các người nguyên không có oán cừu gì ghê gớm, vốn không cần giết các người làm gì. Thế nhưng hôm nay những gì mụ họ Đinh này vu miệt Kỷ nữ hiệp, tất cả đều nghe vào tai, nếu như truyền ra giang hồ, Kỷ nữ hiệp còn sao là người được nữa? Ta bất đắc dĩ không thể để một ai sống sót, bọn người cũng đừng trách ta.

Nói xong mỗi người một nhát kiếm, giết hai đạo nhân của phái Côn Lôn, nhà sư phái Thiếu Lâm, hai hảo thủ của phái Hải Sa rồi tới rạch một đường vào vai Đinh Mẫn Quân. Đinh Mẫn Quân sợ đến mất cả hồn vía, nhưng bị trọng thương rồi, không còn cách gì kháng cự, chửi:

- Thằng giặc trọc, người đừng giở trò hành hạ, mau đâm ta một kiếm chết cho xong.

Bành hòa thượng cười đáp:

- Đàn bà xấu xa, mềm rộng da vàng như người, ta đâu có dám giết. Chỉ sợ người vào địa ngục rồi, khiến cho hàng nghìn hàng vạn ác quỷ dưới âm sợ quá chạy cả lên trần, Diêm vương phán quan thượng thổ hạ tả, không phải tội nghiệt sao?

Nói xong cười lên ba tiếng, ném trường kiếm, ôm thi thể Bạch Qui Thọ, lại khóc ba tiếng rồi bỏ đi.

Trận đấu trong rừng kinh tâm động phách đêm hôm đó, Thường Ngô Xuân và Trương Vô Kỵ hai người chứng kiến từ đầu đến cuối, nghe rõ từng lời, đến khi Đinh Mẫn Quân đi rồi, hai người mới thở ra. Trương Vô Kỵ nói:

- Thường đại ca, Kỷ cô nương là vợ chưa cưới của An lạc thúc tôi, cái bà họ Đinh kia lại nói ... nói cô ấy có con với người khác, đại ca nghĩ cái đó thật hay giả?

Thường Ngô Xuân đáp:

- Con mụ đó nói năng quấy quá, đừng tin làm gì.

Trương Vô Kỵ đáp:

- Đúng thế, sau này tiểu đệ sẽ nói với An lạc thúc dạy cho mụ một trận, để cho Kỷ cô nương khỏi bức mình.

Thường Ngô Xuân vội đáp:

- Đừng, đừng, nhất định không nên nói cho An lạc thúc của người biết chuyện này, hiểu chưa? Người nói ra là hỏng việc hết đấy.

Trương Vô Kỵ lạ lùng:

- Sao thế?

Thường Ngô Xuân nói:

- Thì những ngôn ngữ khó nghe như thế, người chẳng nên nói cho ai cả.

Trương Vô Kỵ hừ một tiếng, một hồi sau mới hỏi lại:

- Thường đại ca, có phải đại ca sợ rằng việc này có thật, đúng không?

Thường Ngô Xuân thở dài:

- Quả thật ta cũng không biết nữa.

Đến khi trời sáng, Thường Ngô Xuân đứng lên, cõng Trương Vô Kỵ trên lưng, hăng hái đi tiếp. Y nghỉ ngơi đã nửa đêm, tinh thần khôi phục, bước đi nhanh nhẹn hơn nhiều. Đi được vài dặm, chuyển qua một con đường lớn. Thường Ngô Xuân nghĩ thầm: “Hồ sư bá ẩn cư Hồ Điệp Cốc là nơi thật hoang tịch, sao lại có đường lớn đi tới là sao? Hay mình đi nhầm đường rồi?”

Y đang định tìm người dân vùng này hỏi thăm, bỗng nghe tiếng vó ngựa dồn dập, bốn tên lính Mông Cổ tay múa trường đao phi ngựa đến, kêu lớn:

- Mau lên, mau lên!

Đi đến sau lưng Thường Ngô Xuân, giơ đao như như xua y đi về phía trước. Thường Ngô Xuân kêu khổ thầm” Không ngờ hôm nay thân vào miệng cạp, lại còn chết thêm cái mạng của Trương huynh đệ nữa”.

Lúc này y võ công mất hết, dù một tên lính tầm thường cũng không đánh nổi, đành lết từng bước đi tới. Chỉ thấy trên đường bách tính lục tục kéo ra, tất cả đều bị quân Nguyên dồn như súc vật. Thường Ngô Xuân bụng nghĩ thầm “Thì ra Thát tử đang lừa dân chứ không phải định bắt ta may ra mình còn có đường sống”. Y bèn đi theo đoàn người, đến một ngã ba, thấy một tên quân quan Mông Cổ ngồi trên lưng ngựa, chỉ huy sáu bảy chục tên lính, người nào cũng cầm đại đao. Người dân đi ngang qua đầu ngựa, ai ai cũng quì xuống khấu đầu. Một tên người Hán thông dịch hỏi:

- Họ gì?

Người đó đáp xong, tên Nguyên binh bên cạnh thuận chân liền đá vào mông một cái, có khi thì một cái bạt tai, người dân liền vội vàng chạy đi. Gặp một người dân nói họ Trương, tên lính Mông Cổ liền giữ lại, bắt y đứng qua một bên. Có người dân khảm trong giỏ thấy có một chiếc dao cắt rau mới mua ở chợ, tên Nguyên binh cũng bắt đứng qua một bên.

Trương Vô Kỵ xem thấy tình thế không ổn, ghé vào tai Thường Ngô Xuân nói nhỏ:

- Thường đại ca, đại ca giả vờ vấp ngã lăn qua một bên chui vào đám cỏ cỏ bỏ chiếc đao đi.

Thường Ngô Xuân vờ lẽ, lập tức hai chân khụy xuống, lăn luôn vào trong đám cỏ dày, cỏ bội đao ra, giả đồ suýt soa, khắp khiêng đi đến trước tên quan quân. Tên Hán nhân thông dịch chửi:

- Đồ mọi, không biết qui củ gì hết, thấy quan lớn sao không khấu đầu?

Thường Ngô Xuân nghĩ tới toàn gia của cố chủ Chu Tử Vượng bị quân Mông Cổ giết, lúc này thà chết chứ không chịu lay tên Thát tử. Một tên Nguyên binh thấy chàng cứng đầu, liền quét vào khoeo chân, Thường Ngô Xuân đứng không vững liền phải quì xuống. Tên thông dịch người Hán quát hỏi:

- Họ gì?

Thường Ngô Xuân chưa kịp hồi đáp, Trương Vô Kỵ nói thay:

- Họ Tạ, đây là anh tôi.

Tên lính Nguyên giơ chân đá đít Thường Ngô Xuân một cái, nói:

- Cút mau.

Thường Ngô Xuân tức giận vô cùng, đứng dậy, ngấm ngầm lập một trọng thệ: “ Trong đời ta nếu không đuổi được bọn Thát tử ra ngoài sa mạc, Thường Ngô Xuân này không kể là người”. Chàng công Trương Vô Kỵ lên, hối hả đi về hướng bắc, chỉ

mới được vài chục bước nghe tiếng người kêu la thảm thiết, hai người quay đầu lại, thấy hơn chục người dân bị bắt đứng qua một bên đã đầu một nơi, thân một nẻo nằm chết trên mặt đất.

Thì ra thời đó chính sách bạo ngược, dân chúng nổi lên thật nhiều, đại thần Mông Cổ có ý giết sạch người Hán, nhưng giết sao cho xuể. Thái sư Ba Diên⁶ lại ra một pháp lệnh rất tàn ác, giết tất cả những người Hán nào mang các họ Trương, Vương, Lưu, Lý, Triệu. Người Trung Hoa bốn họ Trương, Vương, Lưu, Lý là đông nhất, còn họ Triệu là hoàng tộc Tống triều. Nếu bốn họ đó giết hết rồi, nguyên khí người Hán ắt tổn thất nặng nề.

Về sau những người trong các họ đó hàng Nguyên làm quan cũng rất đông, có đại thần Mông Cổ khuyến cáo hoàng đế, mới bãi bỏ cái lệnh đồ sát quái gở đó, nhưng dân đen chết vì lệnh dụ này cũng không biết bao nhiêu mà kể.

Thường Ngô Xuân đi nhanh hơn, đến những vùng hoang vắng, biết rằng Hồ Thanh Ngưu ẩn cư chắc ở đâu đó, chỉ cần kiên nhẫn tìm kiếm. Trên đường đi hoa cỏ rực rỡ đủ màu, khắp núi rừng chỗ nào cũng toàn là hoa, nắng xuân nhấp nhô nhưng nghĩ đến thảm trạng vừa qua còn lòng dạ nào mà thưởng ngoạn. Đi qua mấy chỗ quẹo, thấy trước mặt là một vách núi, đường đã hết rồi.

Chính khi còn đang ngơ ngác chưa biết đâu, bỗng thấy mấy con bướm từ trong những khóm hoa bay ra. Trương Vô Kỵ nói:

- Nơi đó nếu gọi là Hồ Điệp Cốc thì mình cứ đi theo những con bướm này xem sao.

Thường Ngô Xuân nói:

- Tốt lắm.

Y liền đi vào trong khu rừng hoa. Đi khỏi rừng hoa, trước mặt là một con đường mòn. Thường Ngô Xuân đi thêm một quãng thấy mỗi lúc bướm một nhiều, có con trắng có con vàng, con đen con tím dập dờn. Bướm cũng không sợ, đến gần đậu cả lên đầu, trên vai, trên tay hai người. Hai người biết đã đến Hồ Điệp Cốc nên đều thấy phấn khởi. Trương Vô Kỵ nói:

- Để tiểu đệ đi chậm chậm được rồi.

Thường Ngô Xuân bèn bỏ y xuống đất. Đi đến quá ngo, thấy có một giòng suối chảy lượn quanh sáu, bảy gian nhà tranh, trước sau mỗi gian nhà đều có vườn, trồng đủ loại hoa cỏ. Thường Ngô Xuân nói:

- Đến rồi, đây hẳn là vườn thuốc của Hồ sư bá.

Y đến trước những căn nhà tranh, cung kính lớn tiếng gọi:

⁶ Bayan, thái sư trong khoảng 1328-1340

- Đệ tử Thường Ngô Xuân khấu kiến Hồ sư bá.

Một lúc sau, trong nhà đi ra một tiểu đồng, nói:

- Mời vào.

Thường Ngô Xuân liền dắt tay Trương Vô Kỵ đi vào trong nhà, thấy một người tuổi trạc trung niên, thần thanh cốt tú, chăm chú xem một đồng nhi khác quạt lò đun thuốc, trong nhà đầy mùi dược thảo. Thường Ngô Xuân quì xuống khấu đầu, nói:

- Hồ sư bá mạnh khỏe chứ.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm, người này chắc hẳn phải là Điệp Cốc Y Tiên Hồ Thanh Ngưu nên cũng hành lễ chào một câu:

- Hồ tiên sinh.

Hồ Thanh Ngưu nhìn Thường Ngô Xuân gật đầu, nói:

- Việc của Chu Tử Vượng ta cũng đã có biết. Âu cũng là cái số, bọn Thát tử khí vận chưa tuyệt, bản giáo chưa đến thời kỳ quang đại.

Ông ta đưa tay cầm mạch trên cổ tay Thường Ngô Xuân, cởi áo ra nhìn vết thương trên ngực, nói:

- Người trúng phải Tiệt Tâm Chưởng của phiến tăng, đứng ra thì cũng không sao cả, nhưng vì sau khi trúng chưởng rồi sử lực quá nhiều, hàn độc công tâm, trị cho khỏi cũng mất khá nhiều công phu.

Chỉ vào Trương Vô Kỵ hỏi:

- Còn thằng bé này là ai?

Thường Ngô Xuân đáp:

- Sư bá, y tên là Trương Vô Kỵ, là con trai của Trương ngũ hiệp của phái Võ Đang.

Hồ Thanh Ngưu ngạc nhiên, mặt có vẻ giận dữ, nói:

- Người của phái Võ Đang ư? Người đem y đến đây làm gì?

Thường Ngô Xuân liền đem chuyện y bảo vệ con của Chu Tử Vượng đào tẩu ra sao, bị quan binh Mông Cổ vây bắt, Trương Tam Phong giải cứu thế nào nói cho Hồ Thanh Ngưu nghe, sau cùng kết luận:

- Đệ tử được thái sư phụ của y cứu mạng, cầu khẩn sư bá phá lệ, cứu y một lần.

Hồ Thanh Ngưu cười nhạt đáp:

- Người khăng khái nhĩ, biết báo đáp ân tình. Hừ, thế nhưng Trương Tam Phong cứu người chứ có phải cứu ta đâu. Người đã thấy ta phá lệ bao giờ chưa?

Thường Ngô Xuân quì xuống đất, liền tiếp rập đầu, nói:

- Sư bá, cha của tiểu huynh đệ này vì không chịu bán rẻ bạn bè, cam nguyện tự vẫn, là một hảo hán tử tiếng tăm lừng lẫy.

Hồ Thanh Ngưu cười khẩy:

- Hảo hán tử? Trong thiên hạ biết bao nhiêu là hảo hán tử, ta trị được bao nhiêu người? Y chẳng phải là người của phái Võ Đường ư? Là người danh môn chính phái sao còn kẻ tà giáo ngoại đạo như ta chữa trị?

Thường Ngô Xuân nói:

- Mẫu thân của Trương huynh đệ là con gái của Bạch Mi Ứng Vương An giáo chủ, y có một nửa là người của bản giáo.

Hồ Thanh Ngưu nghe đến đây, lòng thấy dịu lại, gật đầu:

- Thôi, người đứng dậy. Nếu y là cháu ngoại của An Bạch Mi Thiên Ứng giáo thì lại khác.

Y đến trước mặt Trương Vô Kỵ nhẹ nhàng nói:

- Nay cháu, ta từ trước đến nay có qui củ, quyết không chữa trị cho người xưng là hiệp nghĩa, danh môn chính phái. Nếu mẹ cháu là người trong bản giáo, trị thương cho cháu không phải là phá lệ. Ông ngoại cháu Bạch Mi Ứng Vương vốn là một trong tứ đại pháp vương của Minh giáo, sau này y sáng lập Thiên Ứng giáo vì bất hòa với anh em, chứ không phải vì phản lại Minh giáo, có thể coi như một chi phái của Minh giáo. Cháu phải đáp ứng một điều, sau khi ta chữa cháu khỏi rồi, cháu phải quay về với ông ngoại cháu Bạch Mi Ứng Vương An giáo chủ, từ nay không còn là đệ tử của phái Võ Đường nữa.

Trương Vô Kỵ chưa kịp trả lời, Thường Ngô Xuân đã nói:

- Sư bá, chuyện đó không được. Trương Tam Phong Trương chân nhân đã nói từ trước với đệ tử rằng: “Hồ tiên sinh không được ép Vô Kỵ nhập giáo, dù có chữa nó khỏi bệnh, phái Võ Đường chúng tôi cũng không chịu ơn quý giáo đâu”.

Hồ Thanh Ngưu lông mày dựng ngược, nổi giận, gay gắt nói:

- Hừ, Trương Tam Phong là cái gì? Y coi thường chúng ta như thế, tại sao ta phải vì y mà xuất lực? Nay cháu, trong lòng cháu quyết định thế nào?

Trương Vô Kỵ biết rằng âm độc đã lan ra khắp lục phủ ngũ tạng trong cơ thể rồi, dù nội lực thâm hậu như thái sư phụ, cũng đành bó tay, mình có sống được hay không, toàn do vị thần y này chịu hay không chịu chữa. Thế nhưng thái sư phụ lúc chia tay đã từng thiết tha nhắn nhủ, quyết chớ nên hãm thân ma giáo, để rơi vào cảnh vạn kiếp không thoát ra được. Tuy chưa biết ma giáo xấu xa đến chừng nào, vì sao mỗi lần nhắc đến thái sư phụ và các sư bá sư thúc đều ghét cay ghét đắng, nhưng y đối với thái sư phụ sùng kính vô tỉ, tin tưởng chắc chắn là ông nói gì quyết không sai, nghĩ thầm: “Thà rằng để ông ta không chịu chữa, hãn độc phát tác chết đi còn hơn vì bội lời giáo huấn của thái sư phụ”. Y lớn tiếng nói:

- Hồ tiên sinh, mẹ cháu là đường chủ của Thiên Ứng giáo, cháu tin rằng Thiên Ứng giáo chắc phải tốt đẹp. Thế nhưng thái sư phụ đã từng dặn cháu rằng quyết không thể gia nhập ma giáo, cháu đã bằng lòng, không lẽ nói mà không giữ lời? Nếu tiên sinh không trị thương cho cháu, thì cũng đành vậy. Nếu cháu tham sống sợ chết, miễn cưỡng theo lời của tiên sinh, thì dù có trị lành cho cháu, thì trên đời này cũng chỉ thêm một kẻ bất tín bất nghĩa, có ích lợi gì?

Hồ Thanh Ngưu trong bụng cười khẩy: “Thằng nhãi này to mồm khoác lác, làm ra vẻ anh hùng hảo hán, để ta không trị cho người, xem người có quì xuống cầu khẩn hay không?”. Quay qua Thường Ngô Xuân nói:

- Y đã quyết ý không gia nhập bản giáo, Ngô Xuân, người bảo y đi ra, trong nhà Hồ Thanh Ngưu đời nào có người chết vì bệnh bao giờ?

Thường Ngô Xuân vốn biết vị sư bá này tính tình chấp nê dị thường, nói một là một, ông ta đã không chịu chữa rồi, có cầu cũng vô ích bèn quay qua Trương Vô Kỵ nói:

- Tiểu huynh đệ, Minh giáo tuy không chung đường lối với các nhân vật hiệp nghĩa trong danh môn chính phái, nhưng từ thời Đại Đường đến nay, đời nào cũng có anh hùng hảo hán. Huống chi ông ngoại người là giáo chủ Thiên Ứng giáo, mẹ người là đường chủ Thiên Ứng giáo, người chịu nghe lời Hồ sư bá, sau này Trương chân nhân có hỏi thì ta chịu hết cho.

Trương Vô Kỵ đứng thẳng dậy, nói:

- Thường đại ca, đại ca như vậy là đã hết lòng hết dạ, thái sư phụ của tiểu đệ không trách gì đại ca đâu.

Nói xong ngang nhiên đi ra cửa. Thường Ngô Xuân kinh hoảng, vội hỏi:

- Người đi đâu đó?

Trương Vô Kỵ nói:

- Nếu tôi chết ở Hồ Điệp Cốc, e rằng sẽ làm hỏng mất cái tên “Điệp Cốc Y Tiên”.

Y nói xong xăm xăm đi ra khỏi căn nhà tranh. Hồ Thanh Ngưu cười nhạt nói:

- Kiến Tử Bất Cứu Hồ Thanh Ngưu đã nổi tiếng trong thiên hạ, chết ở bên ngoài cái “Chuồng Bò”⁷ trong Hồ Điệp Cốc, đâu phải chỉ một mình thằng bé này.

Thường Ngô Xuân chẳng nghe ông ta nói thêm, vội chạy ra đuổi theo Trương Vô Kỵ, bế xốc thằng bé vào, thở hổn hển nói:

- Hồ sư bá, sư bá nhất định không cứu y, phải không?

Hồ Thanh Ngưu cười đáp:

⁷ Thanh Ngưu là con bò đen nên ông ta ví nhà của mình là cái chuồng bò

- Ngoại hiệu của ta là Kiến Tử Bất Cứu, bộ người chưa biết hay sao mà còn hỏi.

Thường Ngô Xuân nói:

- Thế còn vết thương trên người đệ tử, sư bá sẽ chữa phải không?

Hồ Thanh Ngưu đáp:

- Đúng vậy.

Thường Ngô Xuân nói:

- Được, đệ tử đã nhận lời với Trương chân nhân là sẽ chữa cho chú em này, không thể nào để cho người trong chính phái nói là đệ tử Minh giáo nói không giữ lời. Đệ tử không cầu sư bá trị bệnh, sư bá trị cho vị huynh đệ này đi. Một mạng đổi một mạng, sư bá cũng không phải thiệt thòi.

Hồ Thanh Ngưu nghiêm mặt đáp:

- Người trúng phải Tiệt Tâm Chưởng, thương thế không phải nhẹ. Nếu như ta lập tức trị cho người thì có thể khỏi hẳn. Qua bảy ngày thì chỉ mong sống được nhưng võ công từ rày sẽ không bảo toàn. Mười bốn ngày sau nếu không có lương y trị cho, thương thế phát ra thì hết cứu.

Thường Ngô Xuân nói:

- Đó là công lao thấy chết không cứu của sư bá, đệ tử chết cũng không oán giận.

Trương Vô Kỵ kêu lên:

- Ta không cần ông cứu, không cần ông cứu.

Y quay đầu qua Thường Ngô Xuân nói:

- Thường đại ca, bộ đại ca nghĩ Trương Vô Kỵ này là phường tiểu nhân dê hèn hay sao? Đại ca đem tính mạng của mình đánh đổi tính mạng của tiểu đệ, dù tiểu đệ có sống thì đời cũng có gì thú vị nữa đâu.

Thường Ngô Xuân không muốn tranh cãi nên cởi thắt lưng, trói chặt thẳng nhỏ vào trên ghế. Trương Vô Kỵ vội nói:

- Đại ca không thả ta ra, ta sẽ chửi cho mà xem.

Thấy Thường Ngô Xuân không thêm lý tới, y liền chửi lớn:

- Kiến Tử Bất Cứu Hồ Thanh Ngưu, thật đúng là ngu như bò, không bằng con vật.

Hồ Thanh Ngưu thấy y chửi bậy bạ cũng không nổi giận, chỉ lạnh lùng nhìn y. Thường Ngô Xuân nói:

- Hồ sư bá, Trương huynh đệ, xin cáo từ. Ta đi tìm thầy chữa thuốc.

Hồ Thanh Ngưu cười nhạt:

- Trong tỉnh An Huy này không có thầy lang nào cho ra hồn cả, trong bảy ngày người chưa ra khỏi cảnh giới của tỉnh An Huy.

Thường Ngô Xuân ha hả cười:

- Có sư bá thấy chết không cứu, thì cũng có sư diệt đáng sống không chết.

Nói xong hùng dũng đi ra cửa. Hồ Thanh Ngưu cười khẩy:

- Người bảo một mạng đổi một mạng, nhưng ta đã nhận lời đâu? Cả hai ta đều không cứu.

Tiện tay y nhặt trên bàn một khúc sừng hươu, nghe vù một tiếng, ném ra, trúng ngay huyết đạo ở khoeo chân Thường Ngô Xuân. Thường Ngô Xuân kêu ối một tiếng, ngã lăn ra đất, không đứng dậy được.

Hồ Thanh Ngưu đến gần cởi dây trói cho Trương Vô Kỵ, nắm hai cổ tay thằng nhỏ, định vứt nó ra ngoài để cho hai người sống chết mặc bay. Trương Vô Kỵ kêu lên:

- Người làm gì thế?

Hàn độc xông lên đầu não, lập tức bất tỉnh nhân sự.

oOo